



# KANSAI UNIVERSITY

Japanese Language and Culture Program  
Preparatory Course (*Bekka*)



## 関西大学留学生別科

(日本語・日本文化教育プログラム進学コース)

**2020-2021**

关西大学留学生别科—日语・日本文化教育课程升学班  
關西大學留學生別科—日語・日本文化教育課程升學班

Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh của Đại học Kansai—  
Khóa học trang bị kiến thức học tiếp lên chương trình đào tạo tiếng Nhật - văn hóa Nhật Bản

## 国際教育センター長 メッセージ



関西大学は、134年の古い歴史をもつ私立の総合大学です。留学生別科は、関西大学の教育実績を活かしつつ、ユニークな特徴も備えています。例えば、学生は、日本語や学術活動の基礎となる能力を養うだけでなく、ICT (Information and Communication Technology= 情報通信技術) を活用し、情報活用能力を身につけることができます。また、関西大学の総合図書館やITセンターなどの施設利用は勿論のこと、大学の一部授業の聴講や履修、クラブ活動への参加など、関西大学の一学生として学ぶことができるのです。

このプログラムは、2012年に新たに誕生した「関西大学南千里国際プラザ」で始まりました。最新の設備を備えた留学生別科には、留学生寮165室も用意されています。寮での生活には、留学生だけでなく、レジデント・アシスタント (Resident Assistant) を務める関西大学の学生との交流も含まれていて、さまざまな活動が展開されています。また、このプラザは、世界中から集まる留学生と関西大学の学生の交流に留まらず、南千里の地域住民の方々も交えて「共に学ぶ異文化交流」をめざしています。

創設後8年が経過し、すでに本学だけでなく他大学の学部・大学院にも修了生が進学しました。さらに、関西大学の多くの学部・研究科で、推薦入試制度も導入され、学びの機会が広がっています。

日本語や日本文化、大学や大学院に必要な能力や技術を学び、グローバルな環境のなかで、自分にチャレンジしませんか。関西大学の学生や地域の人々と異文化交流をしながら、多様な視点をもつ学生をめざしませんか。新たな課題に積極的に取り組む皆さんを歓迎します。

関西大学南千里国際プラザでお目にかかれまことを、教職員一同、こころより楽しみにしております。

山本 英一

## A Message from Director, Center for International Education

Kansai University (KU) is a comprehensive private university with an illustrious 134-year history. With the long-established history and tradition in education, Kansai University Japanese Language and Culture Program Preparatory Course (*Bekka*) is unique to KU. The course utilizes the most pedagogically reliable ICT (Information and Communication Technology) to promote proficiency not only in Japanese as a second language, but also in academic skills, media literacy, and other areas that are essential in higher education. Students in this course are treated as students of the university, and have full use of KU facilities on the main campus such as the main library and computer labs. *Bekka* students are also able to audit or register some regular classes and participate in university club activities.

The course is housed in a specially built center called Kansai University Minami-Senri International Plaza. The Plaza boasts state-of-the-art facilities and equipment for the *Bekka*, and also houses a 165-room dormitory. At the Plaza, *Bekka* students live and study with international students, KU students who are Resident Assistants, and also have opportunities to interact with local Minami-Senri citizens. The Plaza's features and location were designed to encourage multicultural exchange where all people can learn together.

During the last 8 years since its establishment, our students proceeded to the next stage of education at Kansai University and other universities. Furthermore, many of the undergraduate and graduate programs are offering entrance examinations for candidates recommended by *Bekka* giving the students more chances to advance their academic career paths.

We invite you to study at the Plaza, learn the Japanese language and culture, and gain the experience needed to continue at colleges and universities at undergraduate and graduate levels. The *Bekka* will help nurture your capacity as a global citizen and embrace your willingness to meet new challenges.

The course instructors, staff, and I very much look forward to welcoming you to our campus and new facility.

Eiichi YAMAMOTO

## 国際教育中心主任致詞

関西大学是一所具有134年悠久历史的私立综合大学。留学生别科有效地利用了关西大学的教育成果，具有关西大学独有的特点。例如，留学生既要培养日语和学术活动的基础能力，还要有效利用ICT (Information and Communication Technology= 信息通信技术)，掌握信息应用能力。同时，留学生不仅能够利用关西大学的综合图书馆和IT中心等设施，还可以作为关西大学的一名学生，旁听或选修部分大学课程和参加社团活动等。

本课程已在2012年新落成的“关西大学南千里国际校区”开始授课。拥有最新设施的留学生别科还准备了165个房间的留学生宿舍。通过宿舍生活，不仅是留学生之间，留学生还可担任住宿助理 (Resident Assistant) 的关西大学的学生进行交流，这里已经在开展着各种各样丰富多彩的活动。此外，该校区设立的目的不仅在于让来自世界各地的留学生与关西大学的学生进行交流，还希望南千里地区的居民也能参与进来，以实现“共同学习，进行不同文化间的交流”。

创办至今已8年，有很多结业生升入本校大学及其他大学和研究生院。此外，关西大学的很多本科专业和研究生院有推荐入学制度，将扩展升学的机会。

学习日语与日本文化、以及在大学和研究生院所需的能力和技巧，在国际化环境中挑战自我。并且，在与关西大学的学生及当地的居民进行不同文化交流的同时，努力使自己成为一名视野广阔的学生。我们非常欢迎积极应对新挑战的同学们。

我们全体教职员衷心盼望着能够在关西大学南千里国际校区见到大家。

山本英一

## 國際教育中心主任致詞

關西大學是一所具有134年悠久歷史的私立綜合大學。留學生別科活用了關西大學的豐富教學經驗，並具備關西大學獨有的特點。例如，留學生既要培養日語和學術活動的基礎能力，還要有效利用ICT (Information and Communication Technology= 資訊通信技術)，掌握資訊應用能力。同時，留學生不僅能夠利用關西大學的綜合圖書館和IT中心等設施，還可以作為關西大學的一名學生，旁聽或是選修部分大學課程，參加社團活動等。

本課程已在2012年新落成的“關西大學南千里國際校區”開始授課。配備了最新設備的留學生別科，還設置了165個房間的留學生宿舍。在該宿舍，留學生們與擔任住宿助理 (Resident Assistant) 的關西大學的學生共同生活，且安排了各種活動。本校區設立的目的不僅限於讓來自世界各地的留學生與關西大學的學生進行交流，也希望南千里當地的居民一起加入，實現“共同學習的異文化交流”。

留學生別科成立已經過了8年，結業生已升學本校及其他大學的學院、研究所。此外，關西大學的很多學院、研究所也針對自己學校的別科生實施推薦入學，升學的機曾將愈加寬廣。

學習日語與日本文化、以及在大學和研究所所需的能力和技巧，在全球化的環境中挑戰自我。並且，在與關西大學的學生和當地居民進行異文化交流的同時，力求成為具備國際觀的人才。我們非常歡迎積極應對新挑戰的同學們。

我們全體教職員衷心盼望着能夠在關西大學南千里國際校區見到各位。

山本英一

## 目次 INDEX

■ 日本語 ..... 5

■ English ..... 9

■ 简体中文 ..... 13

■ 繁體中文 ..... 17

■ Tiếng Việt ..... 21

## Lời chào từ Giám đốc Trung tâm đào tạo quốc tế

Đại học Kansai là trường đại học tổng hợp dân lập với 134 năm lịch sử. Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh (*Bekka*) vừa vận dụng linh hoạt những thành tựu giáo dục của Đại học Kansai, vừa có các đặc trưng độc đáo riêng. Ví dụ, sinh viên không chỉ trau dồi năng lực tiếng Nhật và các hoạt động khoa học mà còn ứng dụng linh hoạt ICT (Information and Communication Technology = Công nghệ Thông tin và Truyền thông) để có thể tự trang bị cho mình năng lực xử lý thông tin. Ngoài ra, các bạn có thể học tập với tư cách là một sinh viên Đại học Kansai, được hoàn toàn sử dụng các cơ sở như thư viện tổng hợp Đại học Kansai, trung tâm IT, v.v., được tham gia vào các hoạt động câu lạc bộ, được dự thính và theo học một số lớp của đại học, v.v. Chương trình này đã bắt đầu tại "Quảng trường quốc tế Minamiseni Đại học Kansai" (thành lập năm 2012). Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh được trang bị những thiết bị mới nhất, 165 phòng ký túc xá cũng được chuẩn bị chu đáo cho khóa học đặc biệt này. Cuộc sống tại ký túc xá không chỉ có du học sinh mà còn có cả sự giao lưu với các sinh viên đại học Kansai đồng và trợ lý cư trú (Resident Assistant), nhiều hoạt động giao lưu với sinh viên đại học Kansai được triển khai đa dạng. Quảng trường này không chỉ là nơi giao lưu giữa sinh viên Đại học Kansai với những du học sinh từ khắp thế giới, mà còn là nơi giao lưu với nhiều người dân khu vực Minamiseni, nhằm mục đích "giao lưu giữa các nền văn hóa để học hỏi lẫn nhau".

Đã 8 năm đến nay kể từ khi thành lập, nhiều sinh viên không chỉ học lên trong đại học Kansai mà còn tiếp tục học lên các khoa đại học hay viện sau đại học của trường đại học khác. Hơn nữa, tại nhiều khoa và viện sau đại học của Đại học Kansai, cơ chế thi tuyển tiên cử cũng được áp dụng, dần dần mở rộng thêm cơ hội học tập cho các sinh viên.

Hãy học tiếng Nhật và văn hóa Nhật Bản, học về những kỹ năng và công nghệ cần thiết tại trường đại học và sau đại học, hãy thách thức bản thân ngay trong môi trường mang tính toàn cầu này. Hãy trở thành một sinh viên có tầm nhìn đa chiều bằng việc giao lưu văn hóa với sinh viên Đại học Kansai và người dân địa phương. Chúng tôi hoan nghênh tất cả các bạn tích cực nỗ lực đối diện với thách thức mới này. Toàn thể đội ngũ giáo viên chúng tôi vô cùng mong muốn được chào đón các bạn tại Quảng trường quốc tế Minamiseni Đại học Kansai.

Yamamoto Eiichi

## 関西大学

2020年に創立134年を迎える関西大学は、13の学部と13の大学院研究科、2つの専門職大学院をもつ日本屈指の私立大学で、1,100人以上の留学生を含む約30,000人の学生が学んでいます。また、関西大学の卒業生は470,000人にのぼり、世界各地で活躍しています。

関西大学のキャンパスは6つあり、いずれも大阪に位置しています。大阪は西日本最大の都市であり、昔からさまざまな文化の情報発信地

としても有名です。英誌エコノミストの調査部門がまとめた「世界で最も住みやすい都市ランキング(2019年版)」では、治安状況や医療サービス、文化、環境、教育などの充実ぶりが評価され、大阪が世界4位、アジア1位に選ばれました。また、京都、奈良、神戸まで約1時間で行くことができ、関西大学に留学しながら日本のさまざまな歴史や文化に触れられる地でもあります。

### ◆大学院

- 法学研究科
- 総合情報学研究科
- 東アジア文化研究科
- 会計研究科 (会計専門職大学院)
- 文学研究科
- 理工学研究科
- ガバナンス研究科
- 経済学研究科
- 外国語教育学研究科
- 人間健康研究科
- 商学研究科
- 心理学研究科
- 法務研究科 (法科大学院)
- 社会学研究科
- 社会安全研究科

### ◆学部

- 法学部
- 政策創造学部
- システム理工学部
- 文学部
- 外国語学部
- 環境都市工学部
- 経済学部
- 人間健康学部
- 化学生命工学部
- 商学部
- 総合情報学部
- 社会学部
- 社会安全学部

## Kansai University

In 2020, Kansai University celebrates the 134<sup>th</sup> anniversary of its founding as one of the leading comprehensive universities in Japan. Kansai University is a prestigious and wide-ranging institution of higher education with 13 undergraduate, 13 graduate programs and 2 professional graduate schools. There are about 30,000 students enrolled at the university with over 1,100 international students. Kansai University has graduated 470,000 students and they are participating actively in many fields around the world. All 6 campuses of Kansai University are located in Osaka, the largest city in Western Japan. Osaka is well known throughout

history as a metropolis, at the forefront in disseminating cultural information. In The Economist Intelligence Unit Survey in 2019, Osaka was ranked as the 4<sup>th</sup> most liveable city in the world, the first in Asia based on reputation such as healthcare, culture, environment, education, and personal safety. Other important cities such as Kyoto, Nara, and Kobe are all located within an hour's train ride giving Kansai University's international students many opportunities to explore Japanese history and culture.

### ◆Graduate Schools

- Law
- Informatics
- Psychology
- School of Law
- Letters
- Science and Engineering
- Societal Safety Sciences
- School of Accountancy
- Economics
- Foreign Language Education and Research
- East Asian Cultures
- Business and Commerce
- Governance
- Sociology
- Health and Well-being

### ◆Undergraduate

- Law
- Policy Studies
- Informatics
- Environmental and Urban Engineering
- Letters
- Foreign Language Studies
- Societal Safety Sciences
- Health and Well-being
- Engineering Science
- Chemistry, Materials and Bioengineering
- Economics
- Business and Commerce
- Sociology

## 关西大学

关西大学于2020年迎来了134周年华诞。关西大学拥有13个系、13个研究生院及2个专职研究生院，是日本屈指可数的私立大学，有包括1,100名以上的留学生在内的约30,000名学生在这里求学。此外，关西大学的毕业生超过470,000人，他们活跃在世界各地。

关西大学有6个校区，均位于大阪。大阪是西日本地区最大的城市，自古以来就是著名的文化信息发源地。英文期刊ECONOMIST的调查部门

发表的“世界上最宜居城市排名（2019年版）”当中，对于治安状况，医疗服务，文化，环境，教育等而得到充分的评价，大阪被排名为世界第四，亚洲第一。

并且，从关西大学出发还可以在1小时之内到达京都、奈良、神户，在关西大学留学期间，也可以接触到日本丰富多彩的历史和文化。

### ◆ 研究生院（硕士）

- 法学研究科
- 文学研究科
- 经济学研究科
- 商学研究科
- 社会学研究科
- 综合信息学研究科
- 理工学研究科
- 外语教育学研究科
- 心理学研究科
- 社会安全研究科
- 东亚文化研究科
- 管理研究科
- 人类健康研究科
- 法务研究科（法科研究生院）
- 会计研究科（会计专职研究生院）

### ◆ 学部（本科）

- 法学系
- 文学系
- 经济学系
- 商学系
- 社会学系
- 政策创造学系
- 外语学系
- 人类健康学系
- 综合信息学系
- 社会安全学系
- 系统理工学系
- 环境城市工学系
- 化学生命工学系

## 關西大學

關西大學於2020年迎接創校134周年。關西大學擁有13個學院、13個研究所及2個專門職研究所，是日本首屈一指的私立大學，包括1,100名以上的留學生在內，全校約30,000名學生在此求學。目前，關西大學的畢業生已經超過470,000人，活躍在世界各地。

關西大學有6個校區，都在大阪。大阪是西日本地區最大的城市，自古以來就是著名的文化資訊發源地。在英國雜誌Economist調查部門發

表的「世界最容易居住的都市排名（2019年版）」上，對於治安狀況、醫療服務、文化、環境、教育等有很高評價，大阪獲選為世界第4名、亞洲第1名之殊榮。

而且，還可以在1小時之內到達京都、奈良、神戶，藉由在關西大學留學期間，也可以接觸及體驗日本豐富多彩的歷史和文化。

### ◆ 研究所

- 法學研究科
- 文學研究科
- 經濟學研究科
- 商學研究科
- 社會學研究科
- 綜合資訊學研究科
- 理工學研究科
- 外語教育學研究科
- 心理學研究科
- 社會安全研究科
- 東亞文化研究科
- 管理研究科
- 人類健康研究科
- 法務研究科（法科研究所）
- 會計研究科（會計專職研究所）

### ◆ 學院

- 法學院
- 文學院
- 經濟學院
- 商學院
- 社會學院
- 政策創造學院
- 外語學院
- 人類健康學院
- 綜合資訊學院
- 社會安全學院
- 系統理工學院
- 環境城市工學院
- 化學生命工學院



## Đại học Kansai

Năm 2020, Đại học Kansai chào mừng kỷ niệm 134 năm thành lập. Đây là trường đại học dân lập nổi tiếng ở Nhật Bản với 13 khoa đại học, 13 khoa nghiên cứu sau đại học và 2 viện sau đại học trong các lĩnh vực chuyên môn. Hiện đang có khoảng 30,000 sinh viên đang theo học, trong đó có trên 1,100 du học sinh. Ngoài ra, số lượng sinh viên đã tốt nghiệp Đại học Kansai lên tới 470,000 sinh viên và đang làm việc tại nhiều nơi trên thế giới.

Tất cả 6 khuôn viên của Đại học Kansai đều tọa lạc tại Osaka. Osaka là thành phố lớn nhất phía Tây Nhật Bản, vốn nổi tiếng từ xưa là vùng đất

tuyên truyền thông tin văn hóa đa dạng. Osaka đứng vị trí thứ 4 trên thế giới và đứng đầu Châu Á trong “Bảng xếp hạng các thành phố dễ sống nhất trên thế giới (Bảng xếp hạng năm 2019)” do Economist Intelligence Unit (EIU) tổng hợp và công bố dựa trên các tiêu chí đánh giá về tình hình an toàn và dịch vụ y tế, văn hóa, môi trường, giáo dục, ... Từ đây có thể đi đến Kyoto, Nara, Kobe trong khoảng 1 giờ và là nơi vừa có thể du học ở Đại học Kansai, vừa có thể tiếp xúc với lịch sử và nền văn hóa đa dạng của Nhật Bản.

### ◆ Viện sau đại học

- Khoa nghiên cứu luật học
- Khoa nghiên cứu văn học
- Khoa nghiên cứu kinh doanh thương mại
- Khoa nghiên cứu kinh tế học
- Khoa nghiên cứu thông tin tổng hợp
- Khoa nghiên cứu xã hội học
- Khoa nghiên cứu giảng dạy ngoại ngữ
- Khoa nghiên cứu tâm lý học
- Khoa nghiên cứu an sinh xã hội
- Khoa nghiên cứu văn hóa Đông Á
- Khoa nghiên cứu quản trị
- Khoa nghiên cứu sức khỏe con người
- Khoa nghiên cứu pháp vụ (Viện sau đại học chuyên ngành luật)
- Khoa nghiên cứu kế toán (Viện sau đại học chuyên ngành kế toán)

### ◆ Khoa

- Khoa luật học
- Khoa văn học
- Khoa kinh tế
- Khoa kinh doanh thương mại
- Khoa xã hội học
- Khoa hoạch định chính sách
- Khoa ngoại ngữ
- Khoa sức khỏe con người
- Khoa thông tin tổng hợp
- Khoa an sinh xã hội
- Khoa kỹ thuật hệ thống công nghiệp
- Khoa công nghệ môi trường đô thị
- Khoa công nghiệp hóa học đời sống

Partner Universities (195 universities in 40 countries and regions)

Overseas Centers (5 locations in 4 countries and regions) April, 2020

海外協定大学 (40 国・地域 / 195 大学)

海外拠点 (4 国・地域 / 5 力所) 2020年4月現在

#### Europe 55

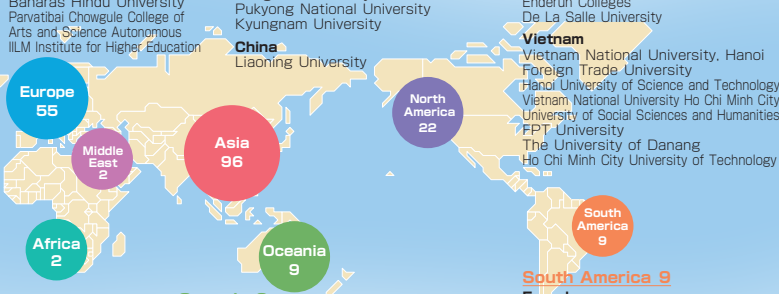
- Italy**  
Sapienza University of Rome  
The University of Florence
- UK**  
University of Birmingham  
SOAS, University of London  
The University of Manchester (The Faculty of Humanities)  
Loughborough University  
Aston University  
University of East Anglia  
University of Northumbria at Newcastle  
The Manchester Metropolitan University  
the University of Leicester  
Birkbeck, University of London
- Uzbekistan**  
Tashkent Institute of Finance  
Tashkent State Institute of Oriental Studies
- Netherlands**  
Erasmus University College  
The Hague University of Applied Sciences  
Hanz University of Applied Sciences
- Kyrgyz**  
American University of Central Asia
- Switzerland**  
University of Zurich
- Spain**  
University of Santiago de Compostela  
University of Alcalá  
University of Cordoba
- Sweden**  
Linnaeus University  
Linköping University
- Denmark**  
Roskilde University  
Aalborg University
- Germany**  
University of Göttingen  
University of Cologne  
University of Konstanz  
Friedrich-Alexander-Universität Erlangen-Nürnberg  
Technische Universität Dresden  
Justus Liebig University Giessen  
European University Viadrina  
Witten / Herdecke University  
SRH Hochschule Berlin  
Pforzheim University
- Norway**  
Western Norway University of Applied Sciences
- Middle East 2**
- UAE**  
The Emirates Academy of Hospitality Management
- Turkey**  
Canakkale Onsekiz Mart University

- France**  
Université Sorbonne Nouvelle-Paris 3  
Université Paris Diderot-Paris 7  
Université Catholique de L'Ouest ESCM  
University of Le Havre  
INSEEC School of Business & Economics  
University Paris-Est Créteil Val de Marne  
EIGSI Engineering School
- Belgium**  
University of Leuven  
Kansai University Japan-EU Research Center  
Ghent University
- Russia**  
Pacific National University  
Astrakhan State University  
Ulyanovsk State University
- Croatia**  
University of Zadar
- Poland**  
Jagiellonian University  
Gdansk University of Technology  
Silesian University of Technology  
Nicolaus Copernicus University in Torun
- India**  
Banaras Hindu University  
Parvati Bai Chowgule College of Arts and Science Autonomous  
ILM Institute for Higher Education

- Asia 96**
- Indonesia**  
Universitas Gadjah Mada  
Universitas Negeri Padang
- Sri Lanka**  
University of Colombo
- Thailand**  
Thammasat University  
Chulalongkorn University  
King Mongkut's University of Technology Thonburi  
Kasetsart University  
Chiang Mai University  
Panyapiwat Institute of Management  
Ramkhamhaeng University
- Kansai University Bangkok Office**  
Rangsit University  
Thai-Nichi Institute of Technology
- Korea**  
Hanyang University  
Dong-A University  
Yeungnam University  
Korea University  
Woosong University  
Gyeongsang National University  
Hankuk University of Foreign Studies  
Kyung Hee University  
Kyungpook National University  
Sungshin University  
The Catholic University of Korea  
Konkuk University  
Dongguk University  
Dongseo University  
Pukyong National University  
Kyungnam University
- China**  
Liaoning University

- Malaysia**  
Universiti Sains Malaysia  
Universiti Kebangsaan Malaysia  
Universiti Malaysia Pahang  
Universiti Teknologi Malaysia  
International Islamic University Malaysia  
Taylor's University  
University of Malaya  
HELP University
- Myanmar**  
University of Yangon  
Yangon Technological University
- Taiwan**  
National Taiwan University  
Providence University  
Cheng Shiu University  
National Kaohsiung University of Science and Technology  
National Taiwan Normal University  
National University of Kaohsiung  
Hsun Chuang University  
National Cheng Kung University  
Tamkang University  
Chung Yuan Christian University  
National Ilan University  
Wenzao Ursuline University of Languages
- Kansai University Taiwan Office**  
Asia University  
Kao Yuan University  
National Central University  
Shih Chien University  
Soochow University
- Bhutan**  
Royal University of Bhutan  
the Royal Thimphu College
- North America 22**
- USA**  
University of Hawai'i at Manoa  
Webster University  
Bridgewater State University  
Saint Michael's College  
University of Missouri-St. Louis  
University of South Carolina  
Northern Arizona University  
California State University, Fullerton  
Purdue University Northwest  
Valdosta State University  
Southern New Hampshire University  
Chatham University  
The University of Missouri-Kansas City  
Northern Illinois University  
State University of New York, Albany  
University of Hawai'i at Hilo  
University of Hawai'i Kapi'olani Community College  
George Mason University  
Clemson University
- Canada**  
Algoma University  
Seneca College  
Medicine Hat College

- Japan**  
Fudan University  
Northeastern University  
Peking University  
The Chinese University of Hong Kong  
Beijing Foreign Studies University  
Central China Normal University  
South China Normal University  
Zhejiang Gongshang University  
Minzu University of China  
Beijing University of Posts and Telecommunications  
The Education University of Hong Kong  
Ningbo University  
Donghua University  
Xiamen University  
Kansai University Beijing Office  
Kansai University Shanghai Office  
University of Electronic Science and Technology of China  
Hohai University  
Shandong Normal University  
Shanghai International Studies University  
Guangdong University of Foreign Studies
- Bangladesh**  
Daffodil International University  
North South University  
Jahangirnagar University
- Philippines**  
Bulacan State University  
Holy Angel University  
Technological University of the Philippines  
University of the Philippines Baguio  
Enderun Colleges  
De La Salle University
- Vietnam**  
Vietnam National University, Hanoi  
Foreign Trade University  
Hanoi University of Science and Technology  
Vietnam National University Ho Chi Minh City  
University of Social Sciences and Humanities  
FPT University  
The University of Danang  
Ho Chi Minh City University of Technology
- South America 9**
- Ecuador**  
Universidad Católica de Santiago  
Universidad de Especialidades Espíritu Santo (UEES)
- Brazil**  
Universidade Estadual Paulista  
Universidade de Sao Paulo  
The Universidade Estadual de Campinas
- Mexico**  
Autonomous University of Morelos  
Autonomous University of the State of Mexico  
Instituto Tecnológico y de Estudios Superiores de Monterrey  
Universidad de Monterrey



関西大学は、新たな国際化構想の一環として2012年4月に開設した南千里国際プラザに留学生別科を設置しています。本別科は、本学の学部・大学院や日本国内の大学・大学院への進学を希望する外国人に対し、日本語・日本事情・日本文化などを教授する事を目的とする原則として1年の教育課程<sup>(※)</sup>です。

※修業年限は1年ですが、修業年限2年を限度として在学期間の延長を認める場合があります。

## ■ 6つの特色

大学・大学院で通用する言語運用能力や思考力を身につけることができます

- 基礎学力を養成するクラスや思考力を鍛錬するクラスなどを開講
- 目的やニーズに合ったクラスを選択、履修

ICTを活用した最先端の独自カリキュラムで大学・大学院での学びに必要な情報活用能力を伸ばすことができます

- ICTやeラーニングを活用した授業内・授業外での学習コンテンツを提供
- 総合的なコンピューター・リテラシーや情報リテラシー（ICTを応用した情報収集や分析能力）も同時に養成
- eラーニングを活用した渡日前教育の実施

関西大学への進学を支援する、さまざまな制度を利用することができます

- 関西大学の多くの学部と大学院への別科特別推薦入試の実施
- 関西大学の学部・大学院研究科における授業科目の聴講・履修（一部除く）
- 関西大学に進学する学生の入学金は半額

「関西大学コミュニティ」の一員となります

- 別科生一人ひとりに関西大学の学生証を発行
- 関西大学の図書館、ITセンター、ジムの利用
- 許可を得てクラブ・サークル活動に参加

関西大学の寮に住み、さまざまな学生とともに学ぶことができます

- 最新の設備を整えた留学生別科の教育施設と留学生寮を併設
- 希望する入学生全員が入寮可能
- 関西大学の学生がレジデント・アシスタント(Resident Assistant)として留学生とともに生活し、留学生の日常生活をサポート

関西大学の学生や地域コミュニティとの交流を通して、「異文化適応能力」を培うことができます

- 関西大学の学部・大学院生が日本語授業ボランティアとして留学生の日本語の会話能力の向上をサポート
- レジデント・アシスタントが実施する様々なアクティビティや地域住民との交流イベントへの参加



入学式



校外学習



授業風景

## ■ 学年暦（2020年度）（ご参考）

|           | 春学期（4月～9月）      | 秋学期（9月～3月）     |
|-----------|-----------------|----------------|
| 入学式       | 2020年4月2日       | 2020年9月24日     |
| オリエンテーション | 2020年4月1日～7日    | 2020年9月23日～29日 |
| 授業開始      | 2020年4月8日       | 2020年9月30日     |
| 授業終了      | 2020年7月30日      | 2021年1月28日     |
| 学期末試験     | 2020年7月31日、8月3日 | 2021年1月29日～30日 |
| 日本語集中演習   | 2020年8月21日～9月3日 | 2021年2月12日～26日 |
| 修了式       | 2020年9月11日      | 2021年3月12日     |
| 学期終了      | 2020年9月20日      | 2021年3月31日     |

## ■ 合格状況（2019年度における合格実績）

| 学部  | 正規課程  | 合格実績  |
|-----|-------|---|
| 学部  | 正規課程  | 関西大学：11名 大阪観光学：1名 追手門学院大学：1名 関西学院大学：2名<br>北九州市立大学：1名 京都産業大学：1名 近畿大学：1名 神戸学院大学：1名<br>神戸国際大学：2名 東京農業大学：1名 東京福祉大学：1名 日本大学：1名<br>花園大学：2名 大和大学：2名 立命館アジア太平洋大学：1名 |
| 大学院 | 正規課程  | 関西大学大学院：12名 関西学院大学大学院：1名 京都外国語大学大学院：1名<br>京都精華大学大学院：1名 立命館大学大学院：1名  |
|     | 非正規課程 | 関西大学大学院：4名 大阪経済大学大学院：1名 金沢大学大学院：1名  |

関西大学留学生別科では、博士号または修士号を持つ講師を中心とした豊富な教育研究経験を有する優秀な講師陣が、日本語科目を始めとする多彩な授業を展開します。

■ 授業科目 (2020年度) (ご参考)

第1群 「日本語科目」 (18科目・各2単位)

言語能力レベル (日本語習熟度レベル) に合わせた4技能 (読む・書く・聞く・話す) の習得をめざすクラスです。



日本語科目の授業

習熟度に合わせたレベルの日本語能力試験・日本留学試験対策も同時に行います。

第2群 「特別演習科目」 (9科目・各4単位)

専門的領域における語学力やアカデミックスキルを養成するクラスです。

レポートや論文を論理的かつ学術的な文書で作成したり、プレゼンテーションなどの口頭発表のスキルを学びます。

第3群 「日本事情科目」 (3科目・各4単位)  
第4群 「総合科目」

「日本事情」では日本で生活する上で必要となる基本的知識を学び様々な体験を通して、日本文化や日本社会についての知見を深めます。



日本事情 (弓道体験)

「総合科目」では、日本留学試験の「総合科目 (政治・経済・社会・地理・歴史)」試験の対策も同時に行います。

第5群 「基礎科目」 (8科目・各2単位)

日本の大学・大学院において学習するにあたり必要とされる科目 (英語・数学・理科) の基本的な知識を身につけます。

■ 時間割 (2020年度) (ご参考)

関西大学留学生別科の時間割は次のとおりです。水色でハイライトされている科目のほかにオレンジ色でハイライトされている科目を自分の目的やニーズに合わせて選択、履修することができます。

|                | 月                        | 火                       | 水                   | 木                       | 金                        |
|----------------|--------------------------|-------------------------|---------------------|-------------------------|--------------------------|
| 1限 09:00-10:30 | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【総合】           | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【総合】          | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【総合】      | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【総合】          | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【総合】           |
| 2限 10:40-12:10 | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【読解】           | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【読解】          | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【読解】      | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【読解】          | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【読解】           |
| 3限 13:00-14:30 | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【文章・口頭表現】      | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【文章・口頭表現】     | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【文章・口頭表現】 | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【文章・口頭表現】     | 日本語Ⅰ～Ⅵ<br>【文章・口頭表現】      |
| 4限 14:40-16:10 | アカデミック日本語Ⅰ<br>アカデミック日本語Ⅲ | アカデミック日本語Ⅲ<br>英語Ⅲ<br>化学 | アカデミック日本語Ⅱ<br>日本事情  | アカデミック日本語Ⅲ<br>英語Ⅲ<br>物理 | アカデミック日本語Ⅰ<br>アカデミック日本語Ⅲ |
| 5限 16:20-17:50 | アカデミック日本語Ⅰ               | 総合科目Ⅱ<br>英語Ⅰ            | アカデミック日本語Ⅱ<br>日本事情  | 総合科目Ⅱ<br>英語Ⅰ            | アカデミック日本語Ⅰ<br>数学Ⅰ        |
| 6限 18:00-19:30 |                          | 総合科目Ⅰ<br>英語Ⅱ            | 生物                  | 総合科目Ⅰ<br>英語Ⅱ            | 数学Ⅱ                      |

■ 修了要件

1年以上在学して、合計32単位以上の修了要件単位数を修得した者には修了が認定され、修了証書を授与します。

留学生別科修了生からのメッセージ



王 辰越  
(中国)

私は関西大学留学生別科から、関西大学の社会安全学部に進学しました。日本語を勉強して、日本の大学・大学院に進学したい人に関西大学留学生別科をお勧めしたいです。  
別科では、日本語の授業に限らず、様々な授業があります。例えば、日本留学試験 (EJU) 対策の総合科目や基礎科目の授業、発表やレポート作成能力を高めるためのアカデミック日本語という授業があります。また、春休みや夏休みの間に、2週間の集中演習があります。大学・大学院入試に向けて、面接対策もしっかり取り組めます。  
授業以外にも、校外学習や地域交流、英会話交流などのイベントに参加することで、様々な経験ができます。私が特に心に残っている事は、大阪市立大学・大阪府立大学・関西大学での三大学留学生日本語スピーチコンテストに参加したことです。先生に繰り返し原稿を確認いただいたり、長時間一緒に練習していただいたおかげで、一位を取ることができました。とても嬉しかったです。これら別科での経験を通して、視野を広げるとともに、日本という美しい国をより深く理解することができ

ました。  
施設は、IT教室、図書室、自習室、ホール、和室などが整っていて、関西大学の図書館やジムも利用できます。また、寮の生活もとても楽しいです。世界各国から来た学生が、互いに日本語で話し合ったり、共に料理を作ったりして過ごします。寮では、関西大学の学生がレジデント・アシスタントとして一緒に暮らすので、早く新しい環境に慣れることができると同時に、日本の生活習慣を知ることができます。  
別科では、学習の面においても生活の面においても成長することができると思います。私が成長できたのは先生方のおかげです。入学したばかりの頃から、履修相談、進路相談、面接の練習等について付き合ってくれたり、無事に関西大学に合格することができました。  
そして、先生や各国の友達に出会えたことはとても幸せなことです。これからも、別科で学んだことを忘れずに頑張っていきます。みなさんも、別科で目標に向けて頑張ってください。



関西大学留学生別科では、セメスター制を採用しているため、春学期（4月～9月）または秋学期（9月～翌年3月）のいずれの学期でも入学・修了することができます。本別科では、原則として書類選考および面接等により選考します。

|       |  |
|-------|--|
| 募集人数  | 130人（4月入学、9月入学合計）  |
| 出願資格  | <p>外国籍を有し、次の（1）および（2）の条件を満たす者。</p> <p>（1）外国において通常の課程による12年の学校教育を修了した者もしくは留学生別科入学日までに修了見込みの者。または、入学日の時点で18歳以上、かつ、本学においてこれと同等以上の資格を有すると認定された者。（日本の「高等学校卒業程度認定試験」に該当する資格を持つ場合など。）</p> <p>※外国における通常の課程が11年の場合は、文部科学省が指定した国及び学校種によっては、この条件を満たす場合がありますので、別途お問い合わせください。</p> <p>※外国籍と日本国籍を二重に有する方は、別途お問い合わせください。</p> <p>（2）出願時において1年以上（300時間以上）の日本語学習歴を有する者。または、日本語能力試験N4レベル相当以上の日本語能力を有する者。</p> <p>※ただし、留学生別科入学日までに日本国内の他の日本語教育機関に在籍した期間が1年を超える者は、原則として出願できません。</p> |
| 出願期間  | <p>2021年4月入学：2020年9月4日（金）～2020年9月28日（月） 必着</p> <p>2021年9月入学：2021年4月5日（月）～2021年4月26日（月） 必着</p>  |
| 入学検定料 | 20,000円  |
| 選考方法  | 書類選考および面接等   |

入学試験要項と入学願書（様式）は、ウェブサイトからダウンロードできます。  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/)

## ■ 学費（2021年度入学生）

（単位：円）

| 種別  | 区分      |          |
|-----|---------|----------|
|     | 入学初学期   | 以降1学期につき |
| 入学金 | 100,000 | —        |
| 授業料 | 365,000 | 365,000  |
| 合計  | 465,000 | 365,000  |

## ■ 奨学金（2020年度予定）

学業成績や人物がともに優れ、かつ経済的援助を必要とする留学生に対し、「関西大学国際交流助成基金留学生別科奨学金」として、各学期5名（年間10名）に月額30,000円を支給します。本学の奨学金のほか、公的機関や民間の奨学金が支給される場合もあります。

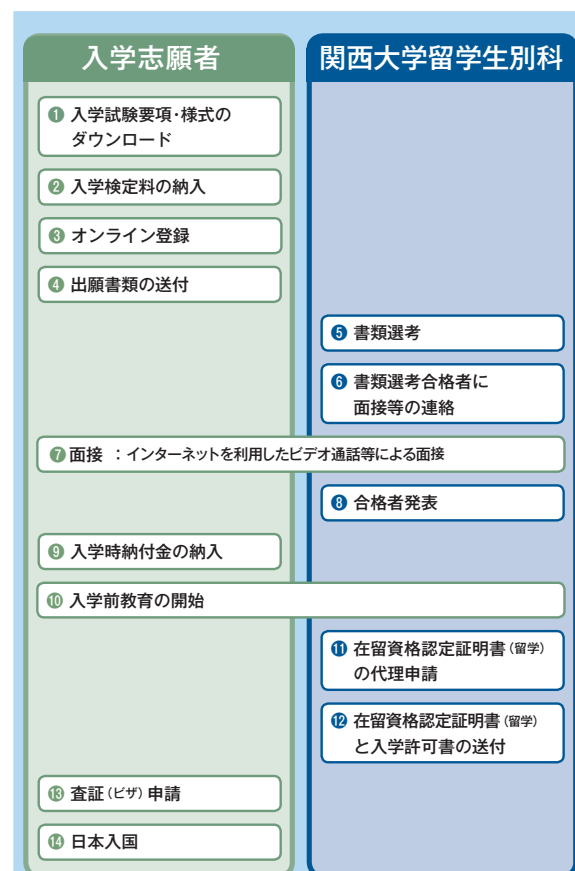
## ■ 関西大学進学者への経済的支援

本別科の修了生が関西大学の学部または大学院に進学した場合、入学金を半額とします。

## ■ 入学状況（過去2年間）

|            | 志願者数 | 合格者数 |
|------------|------|------|
| 2018年9月入学生 | 94   | 83   |
| 2019年4月入学生 | 61   | 50   |
| 2019年9月入学生 | 107  | 83   |
| 2020年4月入学生 | 65   | 51   |

## 出願から入学までの流れ



入学!!



# 南千里国際プラザ

関西大学南千里国際プラザは2012年4月に開設され、最新の設備を整えた留学生別科の教育施設と留学生寮を併設しています。大阪の中心地から電車で30分以内と大変便利なばかりではなく、緑も多く静かで、豊かな生活環境が整った地に立地しています。

## ■ プラザ

南千里国際プラザは、別科生の学習の場、寮生の生活の場であると同時に、地域の住民の方々との交流の場としての機能も果たしています。学生は、この「異文化交流プラザ」での活動に参加することで、日本での今後の生活や学生を取り巻く多様な環境に適応できる「異文化適応能力」を身につけることができます。



寮棟 (左) 教室棟 (右)

## ■ 留学生別科・教室棟

関西大学留学生別科では、ICTやeラーニングを授業内外の学習に活用し、学生の日本語能力と情報活用能力を同時に養成します。そのため、教室棟は全館、また、テラス・中庭や寮棟の共用施設にも無線LANを完備しています。



IT教室

## ■ 南千里国際プラザ留学生寮 165室 男女共生寮 (各ユニット男女別)

この寮では、6~7室で構成するユニット毎にラウンジ・キッチンを設置し、入寮者同士が自然に交流できるように設計しています。また、関西大学の学生がレジデント・アシスタント (Resident Assistant) として留学生と共に生活し、留学生の日常生活をサポートしています。

- キャンパス内にあり、セキュリティも万全
- 全て個室で、プライバシーを確保
- 各部屋にトイレ・バスのほか、冷蔵庫・冷暖房や寝具など必要設備を完備
- 全寮室に有線LAN、共用施設に無線LANを完備
- 光熱水費・寝具リース料・インターネット回線料込みで寮費は48,000円 (2020年度)

※寮費等は適宜見直しを行います。2021年度の寮費等の金額については、最新の情報を確認してください。



寮室



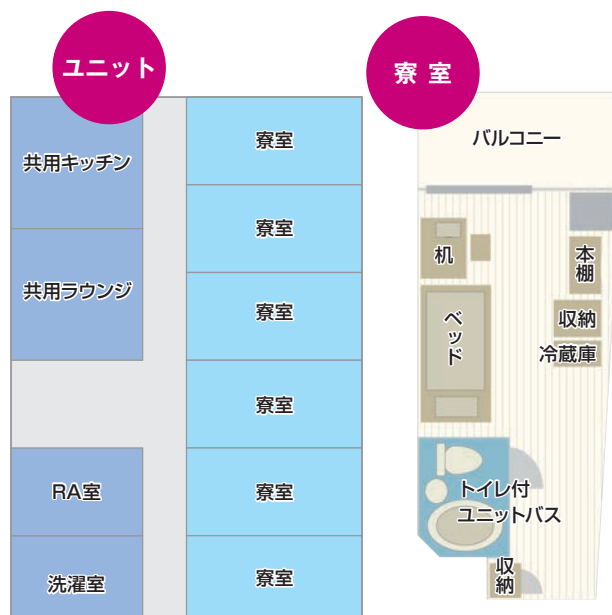
ラウンジ



キッチン



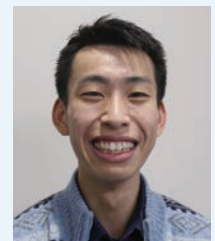
歓送会



### レジデント・アシスタントからのメッセージ

あなたも「プラザ・ファミリー」になりませんか? はじめまして。私はこの南千里国際プラザ留学生寮で、レジデント・アシスタントとして暮らしている辻坂夕輝です。日本に留学して、知らない人と生活することは不安だと思いますが、安心してください。私たち24人のレジデント・アシスタントは普段から、「家族」のように皆さんと一緒に買い物に行ったり、ご飯を食べたり、勉強したり、遊んだりして、日常生活を送っています。もし困ったことがあれば、私たちに気軽に相談してください。

社会学部 4年次生  
辻坂 夕輝



また、寮では毎月、日本文化をとおして、他の留学生や一般学生と仲が深まるイベントを開催しています。そのため、安心して、日本で暮らすことができます。新しい「家族」に出会えることを心待ちにしています。

As a part of an international initiative, Kansai University opened Kansai University Minami- Senri International Plaza in April, 2012. This new Plaza offers Japanese Language and Culture Program Preparatory Course (*Bekka*). The purpose of this course is to provide instruction in Japanese language, Japan studies, and Japanese culture to international students who intend to proceed to the next stage of education as a student at Kansai University or at other Japanese universities after passing the entrance examination. This is a one year-program<sup>(※)</sup> in principle.

※ The period of study can be extended up to two years at maximum with permission from the Center for International Education.

## ■ 6 Great Course Features

### Students will improve their ability to develop Japanese language proficiency and critical thinking skills needed for studying at undergraduate and graduate programs.

- A variety of classes to develop basic academic abilities and thinking skills
- Wide range of classes to meet each student's academic needs

### Student will develop the ability to utilize information needed for studies at universities.

- Extensive learning opportunities with ICT (Information and Communication Technology) and e-learning in and out of the classrooms
- Nurturing computer and information literacy (information gathering and analysis)
- Pre-sessional courses utilizing e-learning

### Student will be assisted to continue their studies at Kansai University after the *Bekka*

- Special admissions by many graduate and undergraduate programs for candidates recommended by *Bekka*
- Auditing or registering regular classes in both undergraduate and graduate programs
- 50% reduction in the admission fee when proceeding to Kansai University

### Students will become a part of the Kansai University community.

- Student ID issued to each *Bekka* student
- The University library, IT Center and gym available for all *Bekka* students
- Opportunities to join university club activities with prior application screening

### Students will enjoy living with other students from diverse backgrounds at the Minami-Senri International Plaza Dormitory.

- On-campus dormitory with the latest facilities
- Dormitory room available for every *Bekka* student
- Kansai University students as resident assistants living together to support the *Bekka* students

### Students will develop intercultural adaptation through cultural exchange with other Kansai University students and people from the local community.

- Conversation Partner Program in and out of classroom
- Various inter-cultural activities organized by resident assistants and people from the local community



Entrance Ceremony



Field Trip



Classes

## ■ Academic Calendar (2020) (for reference)

|                     | Spring Semester (April – Sept.) | Fall Semester (Sept. – March) |
|---------------------|---------------------------------|-------------------------------|
| Entrance Ceremony   | April 2, 2020                   | September 24, 2020            |
| Orientation         | April 1 – 7, 2020               | September 23 – 29, 2020       |
| Classes Begin       | April 8, 2020                   | September 30, 2020            |
| Classes End         | July 30, 2020                   | January 28, 2021              |
| Final Examinations  | July 31, August 3, 2020         | January 29 – 30, 2021         |
| Intensive Japanese  | August 21 – September 3, 2020   | February 12 – 26, 2021        |
| Graduation Ceremony | September 11, 2020              | March 12, 2021                |
| Semester Ends       | September 20, 2020              | March 31, 2021                |

## ■ Examination Results from Academic Year 2019 (The number of students who passed the entrance examinations)

|                   |           |   |
|-------------------|-----------|---|
| Undergraduate     | Full-time | Kansai University(11), Osaka University of Tourism(1), Otomon Gakuin University(1), Kwansei Gakuin University(2), The University of Kitakyusyu(1), Kyoto Sangyo University(1), Kindai University(1), Kobe Gakuin University(1), Kobe International University(2), Tokyo University of Agriculture (1), Tokyo University of Social Welfare(1), Nihon University(1), Hanazono University(2), Yamato University(2), Ritsumeikan Asia Pacific University(1) |
|                   | Part-time | Kansai University(4), Osaka University of Economics(1), Kanazawa University(1)  |
| Graduate Programs | Full-time | Kansai University(12), Kwansei Gakuin University(1), Kyoto University of Foreign Studies(1), Kyoto Seika University(1), Ritsumeikan University(1)   |
|                   | Part-time | Kansai University(4), Osaka University of Economics(1), Kanazawa University(1)  |

All the instructors have extensive teaching experience. The full time instructors have a Ph.D., and most part-time instructors have a master's degree.

■ Subjects (2020) (for reference)

First Group: Japanese Language Class (18 subjects • 2 credits each)

These classes are designed to acquire the four basic language skills (reading, writing, listening, and speaking) in accordance with the student's level of Japanese proficiency.



Japanese Language Class

Second Group: Special Lectures or Seminar (9 subjects • 4 credits each)

The Second Group is designed to develop knowledge about technical terms and academic skills. Students will work on writing coherent reports, and delivering oral presentations utilizing appropriate academic expressions.

Third Group: Japan Studies

(3 subjects • 4 credits each)

Japan Studies in the third group is designed to develop understanding of basic knowledge required in everyday life in Japan through lectures and other activities.

Japanese and the World in the fourth group conducts in-depth studies on Japanese politics, society, economics, geography and history. This class also provides preparation for the "Japanese and the World" topic in the Examination for Japanese University Admission for International Students (EJU).



Japan Studies(Japanese Archery Experience)

Fifth Group: General Subject (8 subjects • 2 credits each)

This class is designed to enhance academic ability such as English, mathematics, and science in order to excel at undergraduate or graduate school level.

■ Timetable (2020) (for reference)

Below is the timetable of the course. Along with the subjects highlighted in blue, the students are able to choose and enroll in classes highlighted in orange that meet their academic needs.

|     |                 | Mon.   | Tue.  | Wed.  | Thur.   | Fri.   |
|-----|-----------------|--|---|---|---|--|
| 1st | 09 : 00-10 : 30 | Japanese I -VI (General)                     | Japanese I -VI (General)                          | Japanese I -VI (General)                    | Japanese I -VI (General)                        | Japanese I -VI (General)                     |
| 2nd | 10 : 40-12 : 10 | Japanese I -VI (Reading)                     | Japanese I -VI (Reading)                          | Japanese I -VI (Reading)                    | Japanese I -VI (Reading)                        | Japanese I -VI (Reading)                     |
| 3rd | 13 : 00-14 : 30 | Japanese I -VI (Written & Oral Expressions)  | Japanese I -VI (Written & Oral Expressions)       | Japanese I -VI (Written & Oral Expressions) | Japanese I -VI (Written & Oral Expressions)     | Japanese I -VI (Written & Oral Expressions)  |
| 4th | 14 : 40-16 : 10 | Academic Japanese I<br>Academic Japanese III | Academic Japanese III<br>English III<br>Chemistry | Academic Japanese II<br>Japan Studies       | Academic Japanese III<br>English III<br>Physics | Academic Japanese I<br>Academic Japanese III |
| 5th | 16 : 20-17 : 50 | Academic Japanese I                          | General Subject II<br>English I                   | Academic Japanese II<br>Japan Studies       | General Subject II<br>English I                 | Academic Japanese I<br>Mathematics I         |
| 6th | 18 : 00-19 : 30 |  | General Subject I<br>English II                   | Biology                                     | General Subject I<br>English II                 | Mathematics II                               |

■ Certification Requirements

Students who enrolled in the *Bekka* program for a calendar year, and have earned 32 or more credits, will be recognized as having completed the Program and will be awarded a certificate of completion.

A Message from a *Bekka* student



Kengo McKinley Onishi (USA)

My name is Kengo Onishi and it has been one year since starting the *Bekka* program. Through *Bekka*, students will obtain a high level of Japanese proficiency (in my case I achieved N1 on the JLPT). Apart from the core curriculum, supplementary courses offer preparation for undergraduate and graduate school. I found these courses extremely helpful for my graduate school application, such as when writing my research proposal. Classes are generally few in students (fewer than 20) ensuring that everyone has the opportunity to participate and make the most of the excellent instruction from the teachers. You will be taught by caring and helpful teachers and the content of each class is diverse and interesting. I found that my Japanese improved on all fronts because each day focused on different skills. Classes are further varied due to students of many different backgrounds and insights.

What I love about *Bekka* is the diverse community in the dorm. The great majority of *Bekka* students live in the dorm rooms of the Kansai University International Plaza for the duration of one year. In the dorm you will be assigned a unit with five or six other *Bekka* students and each

unit will have an RA (resident assistant) who is generally a Japanese native Kansai University student who will help you adjust to life in the dorm and Japan in general. RAs will hold events such as hotpot bringing the unit together. The RAs were very helpful to me and I still keep in contact with my RAs even after I left the dorm. The dorm also holds a number of events each month. I attended as many of these events as I could, as the events provided great opportunity to use your Japanese skills with both RAs and other *Bekka* students, as well as great way to make new friends. These events are varied, ranging from holiday celebrations to traditional Japanese games, offering a unique experience of Japanese culture.

The *Bekka* program is one of a kind course of interesting and helpful classes to increase your Japanese proficiency with caring and passionate teachers who will help you accomplish your future goals. Meeting people with diverse backgrounds and improving your Japanese provides valuable experience that you will cherish for a lifetime.

The *Bekka* employs the semester system so that students can enter and graduate from the course in either the Spring (April – September) or the Fall (September – March) Semester. Acceptance to the *Bekka* is based upon application documents and an interview.

|                     |  |
|---------------------|--|
| Number of students  | 130 students (Total for April Admission and September Admission)   |
| Qualifications      | <p>Students who are foreign nationals and meet the following two requirements:</p> <p>(1) Those who have completed 12-year curriculum of schooling in their home country or expect to complete their education before entering the Japanese Language and Culture Program Preparatory Course (<i>Bekka</i>) or those who are 18 years of age or more at the time of enrollment and have been deemed to have an equivalent educational background or higher than requirements stipulated above. (e.g., Person who has a “Certificate for Students Achieving the Proficiency Level of Upper Secondary School Graduates in Japan”.)</p> <p>※ Contact Kansai University, if your home country has an 11-year education system. Students who are from such a system can apply for the course when The Ministry of Education, Culture, Sports, Science and Technology (MEXT) acknowledges it as having an equivalent level of education.</p> <p>※ Contact Kansai University, if you possess dual nationality with Japan and other country.</p> <p>(2) Those who have studied Japanese language for more than a year (more than 300 hours) or have Japanese language proficiency equivalent to Japanese-Language Proficiency Test (JLPT) N4 level at the time of application for the course.</p> <p>※ In principle, those who have studied for more than a year at an educational institution in Japan at the time of entry into this course are not allowed to apply.</p> |
| Application Period  | <p>April Admission 2021: September 4, 2020 (Fri.) – September 28, 2020 (Mon.)</p> <p>September Admission 2021: April 5, 2021 (Mon.) – April 26, 2021 (Mon.)</p>  |
| Application Fee     | JPY 20,000   |
| Selection Procedure | Reviewing application materials and an interview   |

Admission Guide and Application Forms are available for download from our website.  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/English/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/English/)

### ■ Tuition (Admission of 2021 Academic year) (JPY)

| Classification \ Division | 1 <sup>st</sup> Semester | From 2 <sup>nd</sup> Semester |
|---------------------------|--------------------------|-------------------------------|
| Admission Fee             | 100,000                  | —                             |
| Tuition                   | 365,000                  | 365,000                       |
| Total                     | 465,000                  | 365,000                       |

### ■ Scholarship for 2020 (Tentative)

Students who have an excellent academic record, and who are in need of financial support, will be recommended for “Kansai University Bekka International Exchange Fund Scholarship”. This scholarship grants JPY 30,000 per month for total of 10 students (5 students each semester). In addition to this scholarship, students may receive public scholarship or privately funded scholarships.

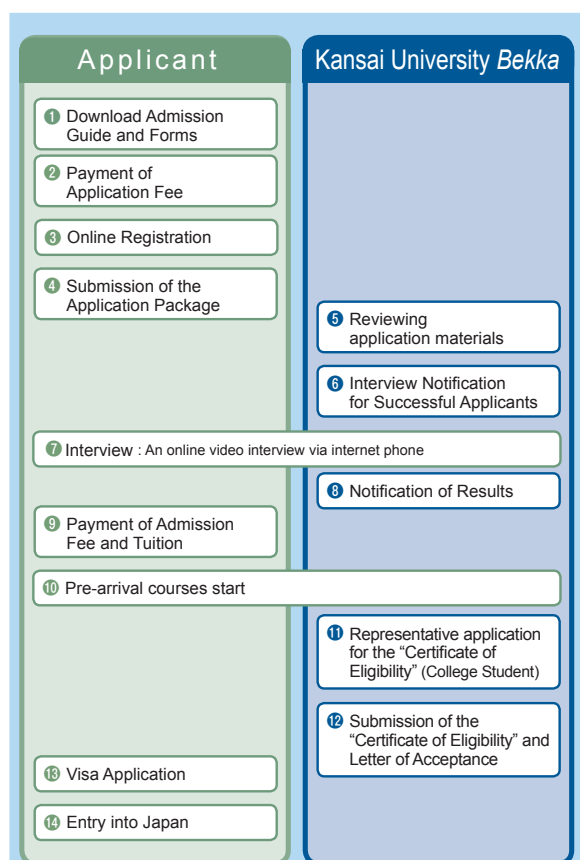
### ■ Financial Aid

Financial aid which constitutes a 50% reduction in the admission fee is available to international students who intend to proceed to Kansai University after completion of the course, and are successful in passing the entrance examination.

### ■ Admission Data (from the last 2 years)

|                          | Applicants | Successful Applicants |
|--------------------------|------------|-----------------------|
| September 2018 Admission | 94         | 83                    |
| April 2019 Admission     | 61         | 50                    |
| September 2019 Admission | 107        | 83                    |
| April 2020 Admission     | 65         | 51                    |

### Application Flowchart



Admission



Minami-Senri International Plaza opened in April 2012. The Plaza is a state-of-the-art educational facility and a dormitory for international students. Being approximately 30 minutes away from downtown Osaka by train, the Plaza is very convenient, and nestled in a beautiful and quiet living environment.

■ Plaza

Minami-Senri International Plaza is a venue for study, for living and also for cultural exchange with people from the local community. Students can learn intercultural flexibility and how to live together within the Japanese community, as well as sharing their own cultures through attending activities at the “Intercultural Exchange Plaza.”



Dormitory Building (left) Class Room Building (right)

■ Bekka Classroom Building

The Course provides an ICT system and e-learning inside and outside of classrooms, and cultivates the student's Japanese language proficiency and information literacy at the same time. All classrooms, the terrace, courtyard and shared space in the dormitory have wireless internet.



IT Room

■ Minami-Senri International Plaza International Students Dormitory

165 rooms/ residential facility for both males and females with each unit segregated by gender

In this dormitory, each unit is composed of 6 ~ 7 rooms, shared kitchen, and lounge so that students can spend time with other international students and regular students at Kansai University. Resident assistants who are students at Kansai University live in the dorm to support the daily life of Bekka students.

- Safe living environment with on-campus location
  - All rooms are single occupancy with privacy guaranteed.
  - Toilet, bath, refrigerator, bedding and all necessary things are provided.
  - Free internet (wired LAN in all rooms, wireless LAN in facility for common use)
  - The dormitory fee of JPY 48,000 per month includes electricity, gas, water, linen leasing fee, and the Internet (as of 2020).
- ※ Dormitory fee is subject to change. Please follow the latest information as for 2021.



Dormitory Room



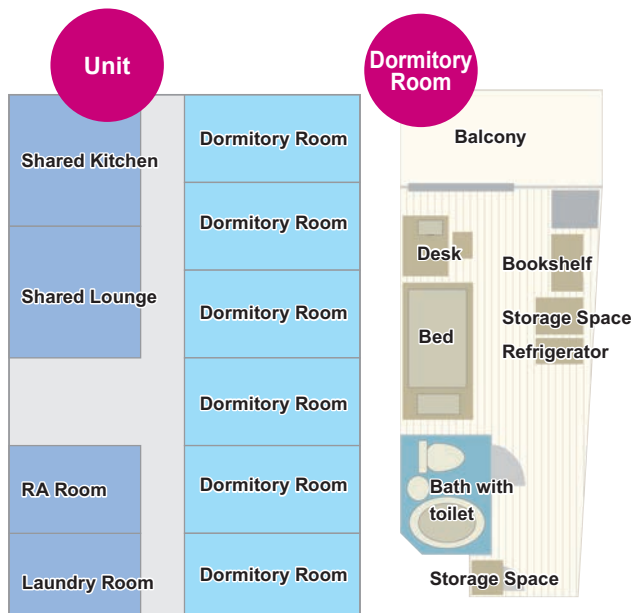
Lounge



Kitchen



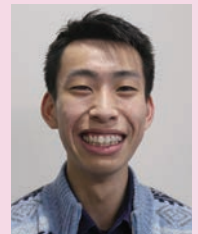
Welcome Party



Message from Resident Assistant

Why don't you join the "Plaza Family"? Hi, I'm Yuki Tsujisaka, currently being a RA (resident assistant) at the International Plaza Dormitory. I know you might be worried about studying abroad in Japan and living with people you don't know, but please don't worry. We, 24 RAs, will be around you like your family, going shopping, eating, studying and playing together. If you happen to be in trouble, please talk to us anything. We also organize events every month which you can get to know other international and regular students through Japanese cultural activities. I'm sure you will feel comfortable living in Japan. We are looking forward to meeting our new "family" members.

Faculty of Sociology  
4<sup>th</sup> Year  
**Tsujisaka Yuki**



关西大学于2012年4月在南千里国际校区设立了留学生别科，这是新的国际文化构思的一个环节。本别科的教学目的在于，向希望升入本大学本科、研究生院的外国人，讲授日语、日本时事、日本文化等科目。原则上为1年的教育课程<sup>(※)</sup>。

※学习年限为1年；依情况并许可，最长可延至2年。

## 6个特色

能够掌握在大学·研究生院中通用的语言运用能力和思考能力

- 开设培养基础学力和锻炼思考力的课程
- 可根据自身需求进行选修

利用 ICT 的最先进教学方式，可以增强在大学和研究生院学习中所必需的信息活用能力

- 提供课内外均可利用的 ICT 和网络化学习方式
- 同时增强综合计算机运用能力和信息活用能力（应用 ICT 收集和分析信息的能力）
- 通过 e-learning 进行赴日前教育

各种制度可以帮助大家升入关西大学

- 关西大学的很多本科专业以及研究生院专业实行别科特别推荐入试
- 可旁听、履修关西大学学部（本科）·研究生院研究科的课程科目（部分）
- 升入本大学的学生可享受入学学金减半待遇

成为「关西大学社团」的一员

- 为别科生每人发放关西大学学生证
- 可利用关西大学的图书馆、IT 中心、体育馆
- 经过许可后，可参加社团活动

可以住在关西大学宿舍，和许多同学一起学习

- 留学生别科拥有最新的教育设施和留学生宿舍
- 申请入住的学生都可以入住。
- 关西大学的学生将作为宿舍助理 (Resident Assistant)，与留学生共同生活，为留学生的日常生活提供帮助

通过和关西大学学生以及与当地居民的交流，能够培养“异文化适应能力”

- 关西大学学部·研究生将作为日语授课志愿者，帮助留学生提高日语会话能力
- 可以参加宿舍助理举办的各种各样的活动以及和当地居民的交流会



入学典礼



校外学习



课堂风景

## 学年日程表 (2020年度) (供参考)

|          | 春学期 (4月~9月)     | 秋学期 (9月~3月)    |
|----------|-----------------|----------------|
| 入学典礼     | 2020年4月2日       | 2020年9月24日     |
| 入学教育     | 2020年4月1日~7日    | 2020年9月23日~29日 |
| 开学       | 2020年4月8日       | 2020年9月30日     |
| 课程结束     | 2020年7月30日      | 2021年1月28日     |
| 学期末考试    | 2020年7月31日、8月3日 | 2021年1月29日~30日 |
| 日语集中应用练习 | 2020年8月21日~9月3日 | 2021年2月12日~26日 |
| 结业式      | 2020年9月11日      | 2021年3月12日     |
| 学期结束     | 2020年9月20日      | 2021年3月31日     |

## 合格情况 (2019年度合格实绩)

|         |       |  |
|---------|-------|--|
| 大学 (本科) | 正规课程  | 关西大学: 11名 大阪观光大学: 1名 追手门学院大学: 1名 关西学院大学: 2名<br>北九州市立大学: 1名 京都产业大学: 1名 近畿大学: 1名 神戸学院大学: 1名<br>神户国际大学: 2名 东京农业大学: 1名 东京福祉大学: 1名 日本大学: 1名<br>花园大学: 2名 大和大学: 2名 立命馆亚洲太平洋大学: 1名 |
|         | 非正规课程 | 关西大学研究生院: 4名 大阪经济大学研究生院: 1名 金泽大学研究生院: 1名   |
| 研究生院    | 正规课程  | 关西大学: 12名 关西学院大学: 1名 京都外国语学院: 1名<br>京都精华大学: 1名 立命馆大学: 1名   |

# 课程

## 关西大学独具特色的科目

关西大学留学生别科以持有博士学位和硕士学位的老师为中心，拥有教育研究经验丰富的优秀教师团队，讲授日语等丰富多彩的科目。

### ■ 授课课程 (2020年度) (供参考)

#### 第一部分「日语科目」(18科目 / 各2个学分)

力求熟练掌握与日语能力等级(日语熟练程度)相应的4大技能(阅读、写作、听力、会话)的班级。同时进行采取与熟练程度相应等级的日语能力考试和日本留学考试的对策。



日语科目课程

#### 第二部分「特别应用练习科目」(9科目 / 各4个学分)

培养专门领域上的语言能力和学术性应用能力的班级。

学习撰写逻辑性与学术性文章的报告和论文，以及演示与口头发表的技能。

#### 第三部分「日本时事科目」(3科目 / 各4个学分) 第四部分「综合科目」

「日本时事」课程，通过学习和体验各种各样在日本生活中必要的基础知识，加深对日本文化和日本社会的了解。



日本时事(射箭体验)

在「综合科目」里同时进行日本留学考试的「综合科目(政治、经济、社会、地理、历史)」应试准备。

#### 第五部分「基础科目」(8科目 / 各2个学分)

掌握在日本的大学和研究生院里学习所需要的科目(英语、数学、理科)的基本知识。

### ■ 课程表 (2020年度) (供参考)

关西大学留学生别科的课程表设置如下。根据自己的目的以及需要，除去淡蓝色标记的科目外还可以选择橙色标记的科目。

|                 | 星期一                | 星期二                      | 星期三               | 星期四                      | 星期五                |
|-----------------|--------------------|--------------------------|-------------------|--------------------------|--------------------|
| 第一节 09:00-10:30 | 日语 I~VI (综合)       | 日语 I~VI (综合)             | 日语 I~VI (综合)      | 日语 I~VI (综合)             | 日语 I~VI (综合)       |
| 第二节 10:40-12:10 | 日语 I~VI (阅读)       | 日语 I~VI (阅读)             | 日语 I~VI (阅读)      | 日语 I~VI (阅读)             | 日语 I~VI (阅读)       |
| 第三节 13:00-14:30 | 日语 I~VI (文章·口语表达)  | 日语 I~VI (文章·口语表达)        | 日语 I~VI (文章·口语表达) | 日语 I~VI (文章·口语表达)        | 日语 I~VI (文章·口语表达)  |
| 第四节 14:40-16:10 | 学术日语 I<br>学术日语 III | 学术日语 III<br>英语 III<br>化学 | 学术日语 II<br>日本现势   | 学术日语 III<br>英语 III<br>物理 | 学术日语 I<br>学术日语 III |
| 第五节 16:20-17:50 | 学术日语 I             | 综合科目 II<br>英语 I          | 学术日语 II<br>日本现势   | 综合科目 II<br>英语 I          | 学术日语 I<br>数学 I     |
| 第六节 18:00-19:30 |                    | 综合科目 I<br>英语 II          | 生物                | 综合科目 I<br>英语 II          | 数学 II              |

### ■ 结业必要条件

对于在校1年以上，合计修满32个学分以上的学生通过认定，将授予结业证书。

#### 关西大学留学生别科结业生的留言



林家辉  
(中国)

大家好，我叫林家辉，来自中国福建。2020年4月，我将进入关西大学文学部学习。在关西大学留学生别科度过的两年学习时光，令我终身难忘。来日本之前，有很多想法不够成熟，在这里我结识了来自世界各地的朋友，性格迥异，我们在一起经历了许多事情。可以说留学生活让我成长，让我变得坚强。

别科这里不仅有先进的教学设备，认真负责的老师，还有愿意全身心投入与你交流的宿舍助理(RA)。不仅在学业方面，在日常生活中也给我们提供各种建议和帮助。别科的学习并不是单纯枯燥的语法讲解，而是丰富的、形象生动的，老师不是一味的传授自己的理解，而是关心每一位同学，注重与学生的互动。注重营造一个轻松而高效的学习氛围。选修科目和集中演习的设立，能够让我们更好的选择适合我们自己的课程。

在与RA们和其他室友的共同生活中，大家一起做作业，举办生日派对等，不仅收获了各国友谊，也培养了自己的自理能力，学会了离开父母独立生活。同时在与RA们的交流中，他们会给予热心的建议与帮助，在交流的过程中口语能力不断得到提

升，大学面试时也给予了我莫大的鼓励与信心。

此外，学校每年都会组织两次校外教学，离开教室，到京都、和歌山、奈良等关西地区的名胜古迹，体会当地的风土人情，了解关西地区悠久的历史，在领略到了京都的古刹禅音，大阪的市井繁华的同时也通过课外学习，加深了同学们之间的友谊。

但是留学生活也并不是一帆风顺的，我第一次报考大学失利，当时情绪非常低落，指导老师建议我选择别科的延期制度。在延期的这段时间里，我更加努力地学习日语，收集各种入学情报，更加明确了自己的目标。终于我的努力得到了回报，拿到了关西大学的推荐入学名额，成功考取了关西大学文学部。

现在，最初那个带着忐忑心情来到日本的我，已经渐渐步入正轨，熟悉了日本的留学生活。我即将要离开别科，进入正规的大学生活。这对我来说就像是踏入一片未知的新领域，但是我相信，在别科的宝贵经历一定会为我的未来铺桥搭路，帮助我未来的人生走得更加平稳。

关西大学留学生别科采用学期制，无论在春季学期（4月～9月）或是秋季学期（9月～次年3月）都可入学·结业。本别科原则上通过审查资料和面试进行选拔。

|      |   |
|------|---|
| 招生人数 | 130名（4月份入学、9月份入学合计人数）   |
| 报名资格 | <p>拥有日本以外的国籍并符合下列两个条件的人：</p> <p>（1）在日本以外的国家完成或在留学生别科入学日前预计完成12年正规学校教育者。或者自入学之日起年满18周岁，同时被本校认定为具备同等以上资格的人。（具备相当于日本的“高中毕业程度认定考试”资格的人等）</p> <p>※在日本以外的国家完成或预计完成11年正规学校教育者，根据文部科学省所指定的国家以及学校类别，有可能符合本大学所认同的报名资格，请另行咨询。</p> <p>※如果拥有包括日本国籍的双重国籍，请个别咨询。</p> <p>（2）报名时具有1年以上（300课时以上）日语学习经历者，或者是拥有相当于日语能力测试N4级左右日语水平的人。</p> <p>※但是，截止到留学生别科入学日的期限为止，在日本国内的其他日语教育机构学习的期限超过1年的人，原则上不能报名。</p> |
| 报名期限 | <p>2021年4月入学：2020年9月4日（星期五）～2020年9月28日（星期一）必到</p> <p>2021年9月入学：2021年4月5日（星期一）～2021年4月26日（星期一）必到</p>   |
| 报名费  | 20,000日元  |
| 选拔方式 | 审查资料和面试等  |

入学考试须知和入学愿书（样本）等可以在网站下载  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/gb/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/gb/)

## ■ 学费（2021年度入学者）

（单位：日元）

| 类别  | 区分 | 入学时<br>第一个学期 | 以后每个学期  |
|-----|----|--------------|---------|
| 入学金 |    | 100,000      | —       |
| 学费  |    | 365,000      | 365,000 |
| 合计  |    | 465,000      | 365,000 |

## ■ 奖学金（2020年度预定）

对于品学兼优并且需要经济援助的留学生，将发放“关西大学国际交流助成基金留学生特别奖学金”。每个学期向5名（每年10名）学生发放每月30,000日元。除了本校的奖学金以外也有公共机构和民间团体提供的奖学金。

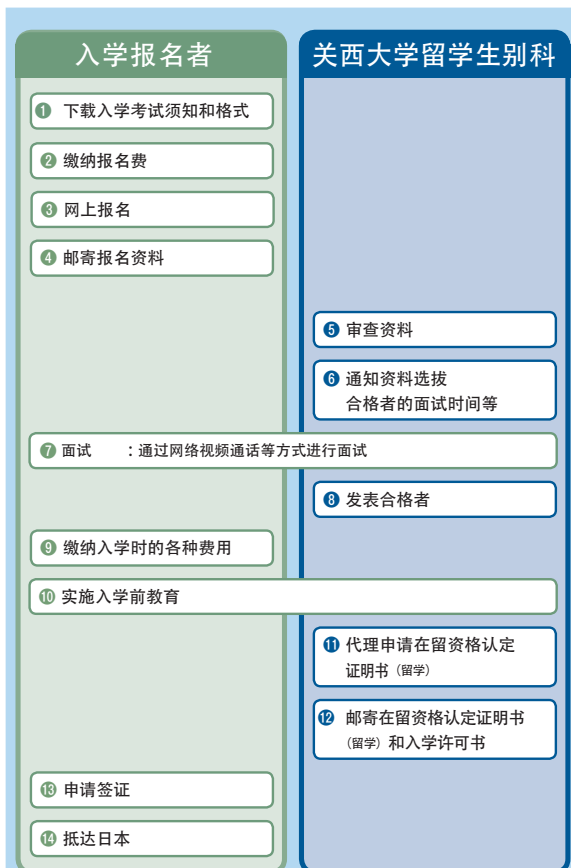
## ■ 关于对升入关西大学的留学生的资助

本别科的结业生升入关西大学的本科或研究生院时，入学金减半。

## ■ 入学情况（最近2年）

|            | 报名人数 | 合格人数 |
|------------|------|------|
| 2018年9月入学生 | 94   | 83   |
| 2019年4月入学生 | 61   | 50   |
| 2019年9月入学生 | 107  | 83   |
| 2020年4月入学生 | 65   | 51   |

## 从报名到入学的流程



入学!!



# 南千里国际校区

2012年4月创建了关西大学南千里国际校区，并设有拥有最新设备的留学生别科教育设施和留学生宿舍。从大阪市中心乘坐电车不超过30分钟，不仅地理位置方便，而且绿茵葱茏、安静闲适、生活环境优裕完善。

## ■ 校区

南千里国际校区，既是别科生学习和生活的场所，同时也是与当地居民交流的场所。学生参加“异文化交流校区”的活动，可以自然地获得“异文化适应能力”，以适应今后在日本生活和学习的各种环境。



宿舍楼（左） 教学楼（右）

## ■ 留学生别科·教学楼

关西大学留学生别科将提供课内外均可利用的ICT和网络化学习方式，同时培养学生学习日语能力和信息应用能力。所以教学楼的全馆和休息厅、中庭和宿舍楼的公用设施也配备了无线网络。



IT教室

## ■ 南千里国际校区留学生宿舍 165间 男女合住宿舍（各单元男女分开）

宿舍设计成6~7间组成一个单元，共享休息室、厨房，学生之间自然交流。宿舍里有关西大学的学生作为宿舍助理（Resident Assistant），与留学生共同生活，为留学生的日常生活提供帮助。

- 校园里保安设施完善
  - 均为单人房间，保证个人隐私
  - 除了厕所、浴室之外，还配备了冰箱、空调以及寝具等必要设备
  - 宿舍所有房间配有有线网络，公共设施配有无线网络。
  - 水电煤气费·寝具租赁费·上网网络费等 每月48,000日元（2020年度）
- ※ 宿舍费用会根据物价变动等情况做出相应调整，2021年度的住宿费用等请确认最新情况。



宿舍



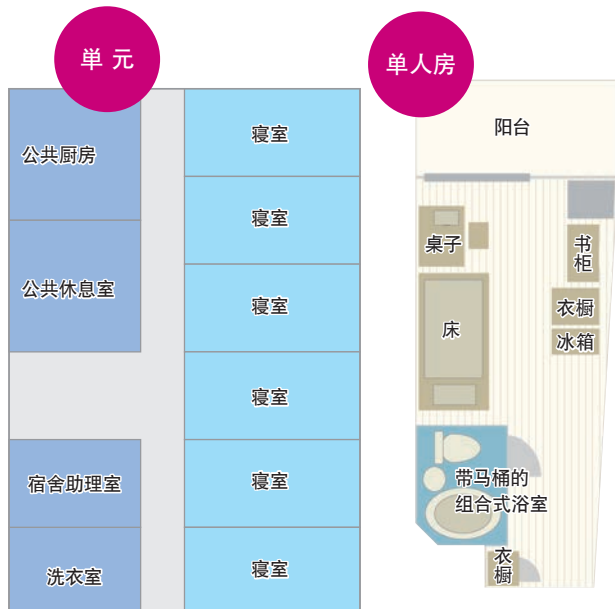
休息室



厨房



欢迎会



### 来自学生宿舍助理的留言

快来成为“国际校区大家庭”的一员吧！  
大家好，我叫辻坂夕辉，住在南千里国际校区留学生宿舍，担任宿舍助理。当你孤身一人来日本留学，面对陌生的环境和生活多少都会有些不安吧，不过请放心！我们有24名宿舍助理和大家共同生活，一起去购物，一起做食品美食，一起学习一起玩，就如同一个大家庭。如果遇到困扰时，可以随时和我们商量。

社会学系 4年级学生  
辻坂 夕辉



此外，宿舍里每个月都会举行日本文化交流活动，在此可以和其他留学生及一般日本学生相互交流，加深友谊。所以请放心，在日本的留学生生活必定多姿多彩。期待着结识更多的“大家庭成员”。

關西大學於2012年4月，在南千里國際校區設置了留學生別科，作為發展國際化構想之重要一環。本別科的教學目的在於，針對希望升學本校的學院和研究所、日本國內的其他學院和研究所的外國人，講授日語、日本現勢、日本文化等科目。原則上為1年的教育課程<sup>(※)</sup>。

※ 修業年限為1年；依情況並經許可，最長可延至2年。

## ■ 6大特色

可以掌握在大學和研究所通用的語言表達能力和思維能力

- 開設培養基礎學力和鍛鍊思維能力的班級
- 可選擇符合自己目的和需求的班級

運用 ICT 的最先端獨自開發課程，增強在大學和研究所學習所需之資訊應用能力

- 運用 ICT 與 e 化學習的課堂內外學習內容
- 培養學生的綜合電腦應用能力和資訊應用能力（應用 ICT 收集和分析資訊的能力）
- 利用 e-learning 實施渡日前教育

輔導升學關西大學及各種獎助制度

- 關西大學很多學院和研究所實行別科特別推薦甄試入學
- 聽講、選修關西大學大學部、研究所課程（一部分除外）
- 繼續升學至關西大學時，入學金將減半

成為“關西大學團體”的一員

- 每位別科生均有關西大學所發行的學生證
- 可以利用關西大學的設施，如圖書館、IT 中心、體育館
- 經許可後，可參加社團活動

可以入住關西大學的宿舍，與各國學生一起學習

- 同校區內設有最新設備的留學生別科教室與留學生宿舍
- 所有希望住宿的入學生皆可入住。
- 關西大學的學生作為住宿助理（Resident Assistant），與留學生共同生活，為留學生的日常生活提供幫助

可以透過與關西大學的學生、社區居民交流，培養“異文化適應能力”

- 關西大學的大學部、研究所的學生，將作為日語課程義工，協助提升留學生的日語會話能力
- 參加住宿助理舉辦的各種活動或是參與和地區居民的交流活動



入學典禮



校外學習



上課景象

## ■ 學年曆（2020年度）（參考）

|          | 春季學期（4月～9月）     | 秋季學期（9月～3月）    |
|----------|-----------------|----------------|
| 入學典禮     | 2020年4月2日       | 2020年9月24日     |
| 新生訓練     | 2020年4月1日～7日    | 2020年9月23日～29日 |
| 開始上課     | 2020年4月8日       | 2020年9月30日     |
| 結束上課     | 2020年7月30日      | 2021年1月28日     |
| 學期末考試    | 2020年7月31日、8月3日 | 2021年1月29日～30日 |
| 日語集中應用練習 | 2020年8月21日～9月3日 | 2021年2月12日～26日 |
| 修了典禮     | 2020年9月11日      | 2021年3月12日     |
| 學期結束     | 2020年9月20日      | 2021年3月31日     |

## ■ 合格狀況（2019年度合格實績）

|     |       |   |
|-----|-------|---|
| 大學部 | 正規課程  | 關西大學：11名 大阪觀光大學：1名 追手門學院大學：1名 關西學院大學：2名<br>北九州市立大學：1名 京都產業大學：1名 近畿大學：1名 神戶學院大學：1名<br>神戶國際大學：2名 東京農業大學：1名 東京福祉大學：1名 日本大學：1名<br>花園大學：2名 大和大學：2名 立命館亞洲太平洋大學：1名 |
| 研究所 | 正規課程  | 關西大學：12名 關西學院大學：1名 京都外國語大學：1名<br>京都精華大學：1名 立命館大學：1名   |
|     | 非正規課程 | 關西大學：4名 大阪經濟大學：1名 金澤大學：1名   |

# 課程的 關西大學特有的獨特科目

關西大學留學生別科以持有博士學位和碩士學位的教師為主，擁有教學經驗豐富的師資團隊，各學期講授日語科目等豐富多彩的課程。

## ■ 授課科目 (2020年度) (參考)

### 第1學群「日語科目」(18科目/各2個學分)

學習語言能力等級(日語熟習程度)相應的4大技能(閱讀、寫作、聽力、會話)的班級。



日語科目課程

實施與日語熟悉程度相應等級的日語能力考試與日本留學考試對策。

### 第2學群「特別應用練習科目」(9科目/各4個學分)

培養專門領域上的語言能力和學術性應用能力。學習撰寫論理性與學術性報告和論文的能力、演示與口頭發表的技能。

### 第3學群「日本現勢科目」

(3科目/各4個學分)

### 第4學群「綜合科目」

「日本現勢」課程學習在日本生活上所必要的基本知識，透過各種體驗加深對日本文化和日本社會的了解。



日本現勢(射箭體驗)

在「綜合科目」裡同時進行日本留學考試的「綜合科目(政治、經濟、社會、地理、歷史)」應試作準備。

### 第5學群「基礎科目」(8科目/各2個學分)

為了在日本的大學和研究所學習時所必要的科目(英語、數學、理科)等的基本知識。

## ■ 時間表 (2020年度) (參考)

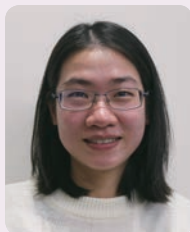
關西大學留學生別科時間表如下。除了標示水藍色的課程以外，學生還可從標示橘色的課程中選擇符合自己目的與需求的課程。

|     |             | 星期一                 | 星期二                      | 星期三                 | 星期四                      | 星期五                 |
|-----|-------------|---------------------|--------------------------|---------------------|--------------------------|---------------------|
| 第1節 | 09:00-10:30 | 日語 I ~ VI (綜合)      | 日語 I ~ VI (綜合)           | 日語 I ~ VI (綜合)      | 日語 I ~ VI (綜合)           | 日語 I ~ VI (綜合)      |
| 第2節 | 10:40-12:10 | 日語 I ~ VI (讀解)      | 日語 I ~ VI (讀解)           | 日語 I ~ VI (讀解)      | 日語 I ~ VI (讀解)           | 日語 I ~ VI (讀解)      |
| 第3節 | 13:00-14:30 | 日語 I ~ VI (文章・口頭表達) | 日語 I ~ VI (文章・口頭表達)      | 日語 I ~ VI (文章・口頭表達) | 日語 I ~ VI (文章・口頭表達)      | 日語 I ~ VI (文章・口頭表達) |
| 第4節 | 14:40-16:10 | 學術日語 I<br>學術日語 III  | 學術日語 III<br>英語 III<br>化學 | 學術日語 II<br>日本現勢     | 學術日語 III<br>英語 III<br>物理 | 學術日語 I<br>學術日語 III  |
| 第5節 | 16:20-17:50 | 學術日語 I              | 綜合科目 II<br>英語 I          | 學術日語 II<br>日本現勢     | 綜合科目 II<br>英語 I          | 學術日語 I<br>數學 I      |
| 第6節 | 18:00-19:30 |                     | 綜合科目 I<br>英語 II          | 生物                  | 綜合科目 I<br>英語 II          | 數學 II               |

## ■ 結業的必要條件

對於在校1年以上，合計修滿32個學分以上的結業必要學分數的學生，經認定，將授予結業證書。

### 關西大學留學生別科在校生的留言



蘇 婉莚  
(台灣)

日本留學一直是我長久以來的夢想，為了不讓自己在未來感到後悔，在日文老師的建議以及家人的支持下，決定到日本升學，並選擇關西大學留學生別科做為留學的起點。

關西大學留學生別科日語課程規劃分為兩大部分，第一部分為基礎日語課程。課程開始前會依照學生的日文程度分班，讓學生能按照自己的程度學習。會話課程以主題式方式進行，讓學生在各種場合下能夠應用適當的日文表達方式做溝通，還會定期安排關西大學的日本學生來別科與留學生做口語練習，讓學生能夠用生活化的日文提升口說能力而不僅止於教科書上的制式會話。另一部分則是對於將來希望在日本升學的學生所提供的學術課程，內容包含進入研究所所需要的研究計畫書及論文的高階練習、口頭發表練習，對於未來在大學及研究所需要的表達、分析以及思考能力也都有很大的幫助。另外，在寒暑假時安排日文集中演習課程，學生可以對自己的需求選擇針對大學、研究所面試，或是針對日語能力測驗為主的課程，強化自己的日文能力。

在關西大學留學生別科的這段期間，藉由學校的課程規劃，讓學生的日文能力有顯著的進步，別科對於每一位留學生都配置一位專任的輔導

老師，不論是對於未來在日升學或就職方向或是學習上的煩惱都給予及時的協助，此外也對於研究計畫書及面試準備提供各種資訊及建議，讓學生能釐清自己的需要並切實地朝目標前進。除了學習之外，別科定期會安排校外見習，走訪京都、奈良等地。關西大學留學生別科另一項和語言學校不同的是，除了別科的課程之外，另外可以選擇履修或是旁聽關西大學或是研究所的課程，對於未來想在日升學的學生們既可以做為入學前的先修課程，也可以先行體驗日本大學的學習風氣，當然關西大學的設備以及資源也都可以使用，學校也提供許多針對留學生的活動，讓留學生的在日常生活更加充實。

一個人在異地留學，剛開始難免會對生活感到不安，但是留學生別科的宿舍以一個單元為單位，每個單元裡有五到六位留學生搭配一位關西大學學生的宿舍助理。宿舍助理除了會幫助留學生在生活上所遇到的問題之外，每月會定期舉辦活動，讓各國留學生能互相交流，加深彼此之間的友誼。

相信在各別科的生活能夠拓展你的視野，並讓自己的生活更加多姿多采。

關西大學留學生別科採學期制，可從春季學期（4月～9月）或是秋季學期（9月～第二年3月）入學、結業。本別科原則上透過書面審查和面試等方式甄選。

|        |   |
|--------|---|
| 招生人數   | 130名（4月份入學、9月份入學合計）   |
| 報名資格   | <p>擁有日本以外的國籍並符合下列(1)及(2)兩個條件的人：</p> <p>(1) 在日本以外的國家完成或在留學生別科入學日前預計完成12年正規學校教育的人。再者，在入學日時滿18歲以上，同時被本校認為具備同等以上資格的人。（具備相當於日本的“高中畢業程度認定考試”資格的人等）</p> <p>※ 在日本以外的國家完成或預計完成11年正規學校教育者，根據文部科學省所指定的國家以及學校類別不同，將有可能符合本大學所認同的報名資格，請另行諮詢。</p> <p>※ 如果擁有包括日本國籍的雙重國籍，請個別諮詢。</p> <p>(2) 報名時日語學習經歷1年以上（300小時以上）。或是具備日語能力考試N4以上的日語能力。</p> <p>※ 但是，至留學生別科入學日為止，在日本國內的其他日語教育機構學習期間超過1年的人，原則上不能報名。</p> |
| 報名期限   | <p>2021年4月入學：2020年9月4日（五）～2020年9月28日（一）必達</p> <p>2021年9月入學：2021年4月5日（一）～2021年4月26日（一）必達</p>   |
| 入學考報名費 | 20,000日圓  |
| 選拔方法   | 書面審查與面試等  |

入學考試須知和入學志願書（格式）可以在網站上下載。  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/b5/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/b5/)

## ■ 學費（2021年度入學生）（單位：日圓）

| 類別  | 區分 | 入學時第一個學期 | 以後每個學期  |
|-----|----|----------|---------|
| 入學金 |    | 100,000  | —       |
| 學費  |    | 365,000  | 365,000 |
| 合計  |    | 465,000  | 365,000 |

## ■ 獎學金（2020年度預定）

對於品學兼優且需要經濟援助的留學生，將發放「關西大學國際交流助成基金留學生別科獎學金」。每個學期將向5名（一年10名）學生發放每月30,000日圓。除了本校的獎學金以外，也有公家機關或民間團體提供的獎學金。

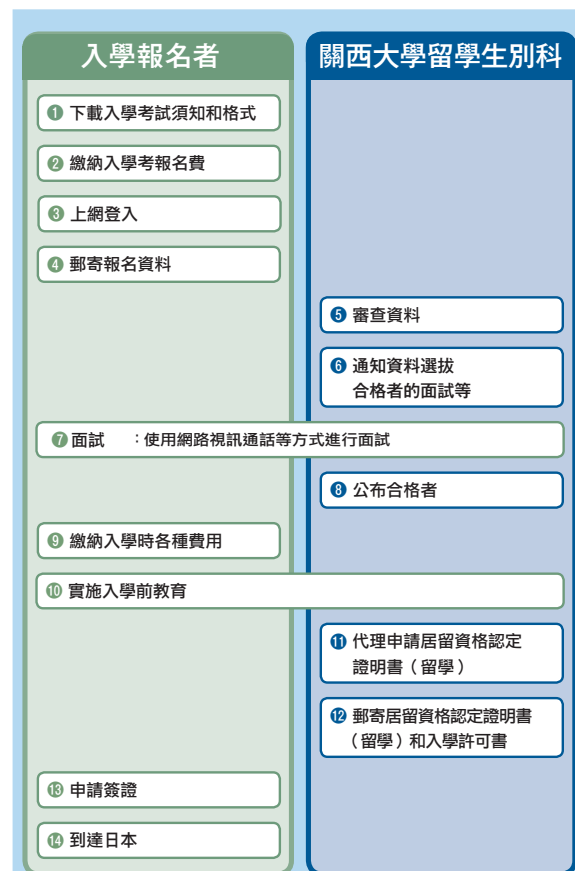
## ■ 關於對升入關西大學的留學生的資助

本別科的結業生升入關西大學的學院或研究所時，入學金減半。

## ■ 入學狀況（過去2年間）

|            | 報名人數 | 合格人數 |
|------------|------|------|
| 2018年9月入學生 | 94   | 83   |
| 2019年4月入學生 | 61   | 50   |
| 2019年9月入學生 | 107  | 83   |
| 2020年4月入學生 | 65   | 51   |

## 從報名到入學的流程



入學!!



# 南千里國際校區

關西大學南千里國際校區於 2012 年 4 月竣工。校區內設置配備最新設備的留學生別科教育設施和留學生宿舍。從大阪的中心地區乘坐電車不超過 30 分鐘，不僅地理位置優越，交通非常便捷，而且綠茵蔥蘢，安靜閒適，生活環境優裕完善。

## ■ 校區

南千里國際校區，既是別科生的學習和生活場所，同時也發揮了與廣大地區居民的交流平台的功能。參加“異文化交流校區”的活動，可以自然而然地掌握“異文化適應能力”，能夠適應今後在日本生活的公用設施學習的各種環境。



宿舍樓（左） 教學樓（右）

## ■ 留學生別科・教學樓

關西大學留學生別科提供了運用 ICT 與 e 化學習的課堂內外學習內容，幫助學生學習日語和日本文化。所以全部的教室樓和休息室，中庭和宿舍樓都有完備的無線網路。



IT 教室

## ■ 南千里國際校區留學生宿舍 165 間 宿舍男女生共用（各樓層、各單元男女分開）

此宿舍的設計為 6~7 間房間組成一個單元，共享休息室和廚房，使學生之間可自然的交流。而且關西大學的學生將作為住宿助理 (Resident Assistant)，與留學生共同生活，為留學生的日常生活提供幫助。

- 在校區內，安全性完備
  - 均為單人房間，保證個人隱私
  - 除了衛浴之外，還配備了冰箱、冷暖房、寢具等必要設備
  - 全宿舍房間皆配備有線區域網路、公共設施配備無線網路
  - 包含水電瓦斯費、寢具租賃費、網路費的宿舍費為 48,000 日圓（2020 年度）
- ※ 宿舍費用會根據物價變動等情況做出相應調整，2021 年度的宿舍費用等請確認最新資訊。



宿舍



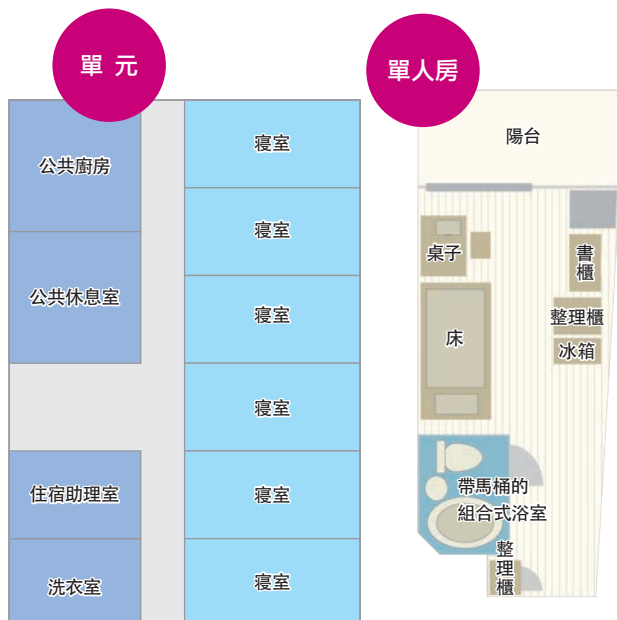
休息室



廚房



歡迎會



### 來自住宿助理的留言

快來成為“國際校區大家庭”的成員吧！大家好，我叫辻坂夕輝，住在南千里國際校區留學生宿舍，擔任宿舍助理。當你孤身一人來日本留學，面對陌生的環境和生活，會有所不安吧，不過請放心！我們有 24 名宿舍助理和大家共同居住，一起去購物，一起做飯品嘗美食，一起學習一起玩，就如同一個大家庭。如果遇到困擾時，可以隨時和我們商談哦。

社會學院 4 年級生  
辻坂 夕輝

此外，宿舍裏每月都會舉行日本文化交流活動，在此可以和其他留學生及一般日本學生相互交流，加深友誼。所以請安心，在日本的留學生生活必定多姿多彩。期待著結識更多的“大家庭成員”。



Trường Đại học Kansai mở khóa học đặc biệt dành cho du học sinh tại Quảng trường quốc tế Minamisenri (được xây dựng vào tháng 4/2012) như một phần trong kế hoạch quốc tế hóa mới. Đây là khóa đào tạo bắt buộc 1 năm nhằm mục đích giáo dục về tiếng Nhật/tình hình Nhật Bản/văn hóa Nhật Bản, v.v... dành cho đối tượng là người nước ngoài mong muốn tiếp tục học lên các khoa/viện sau đại học của trường hoặc các trường đại học/viện sau đại học khác tại Nhật Bản.

\*Thời hạn khóa học là 1 năm, tuy nhiên cũng có trường hợp có thể phê chuẩn gia hạn thời hạn khóa học kéo dài 2 năm.

## 6 đặc trưng

### Sinh viên có thể trang bị khả năng tư duy, khả năng vận dụng ngôn ngữ thông dụng ở trường đại học, viện sau đại học

- Mở các lớp bồi dưỡng kỹ năng học tập cơ bản và các lớp rèn luyện năng lực tư duy
- Lựa chọn và theo học các lớp phù hợp với mục tiêu và nhu cầu

### Sinh viên có thể nâng cao năng lực sử dụng thông tin cần thiết vào việc học tập tại các trường đại học/viện sau đại học nhờ chương trình giảng dạy độc quyền tiên tiến ứng dụng ICT

- Cung cấp nội dung học tập cả trong và ngoài môn học ứng dụng ICT và e-learning
- Đồng thời bồi dưỡng kỹ năng máy tính tổng hợp và kỹ năng đánh giá thông tin (khả năng phân tích và tổng hợp thông tin ứng dụng ICT)
- Thực hiện giáo dục trước khi sang Nhật sử dụng hồ sơ điện tử (e-learning)

### Sinh viên có thể sử dụng nhiều chế độ hỗ trợ học tiếp lên Đại học Kansai

- Thực hiện thi tuyển tiến cử đặc biệt của khóa học đặc biệt này để vào nhiều khoa và viện sau đại học của Đại học Kansai
- Dự thính hoặc theo học các lớp (ngoại trừ một số lớp) trong các khoa nghiên cứu sau đại học/các khoa của Đại học Kansai
- Giảm một nửa phí nhập học cho sinh viên học lên đại học Kansai

### Trở thành một thành viên của "Cộng đồng Đại học Kansai"

- Phát hành thẻ sinh viên Đại học Kansai cho từng sinh viên của khóa học đặc biệt
- Sử dụng thư viện Đại học Kansai, trung tâm IT, phòng thể dục
- Được cho phép tham gia các hoạt động của câu lạc bộ, hội nhóm

### Sinh viên có thể ở trong ký túc xá của trường Đại học Kansai, có thể cùng học tập với rất nhiều sinh viên khác.

- Thiết kế kết hợp ký túc xá cho du học sinh và cơ sở giáo dục của khóa học đặc biệt dành cho du học sinh với những trang thiết bị mới nhất
- Tất cả sinh viên có nguyện vọng đều có thể vào ở ký túc xá
- Sinh viên của Đại học Kansai cùng sinh hoạt với du học sinh trong tư cách là Trợ lý nội trú (Resident Assistant), nhằm hỗ trợ sinh hoạt thường ngày cho du học sinh

### Sinh viên có thể nâng cao "năng lực thích ứng với nền văn hóa khác" thông qua các hoạt động giao lưu với cộng đồng địa phương và với sinh viên của Đại học Kansai

- Sinh viên của khoa/viện sau đại học của Đại học Kansai sẽ hỗ trợ nâng cao khả năng hội thoại bằng tiếng Nhật của du học sinh như là những tình nguyện viên dạy tiếng Nhật
- Tham gia vào những sự kiện giao lưu với người dân khu vực và các hoạt động đa dạng do Trợ lý nội trú thực hiện



Lễ khai giảng



Học ngoại khóa



Quang cảnh lớp học

## Quá trình học tập (năm 2020) (tham khảo)

|                                     | Học kỳ mùa xuân (tháng 4 ~ tháng 9) | Học kỳ mùa thu (tháng 9 ~ tháng 3) |
|-------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|
| Lễ khai giảng                       | 2/4/2020                            | 24/9/2020                          |
| Hướng dẫn tổng quan                 | 1 ~ 7/4/2020                        | 23~ 29/9/2020                      |
| Ngày bắt đầu khóa học               | 8/4/2020                            | 30/9/2020                          |
| Ngày kết thúc khóa học              | 30/7/2020                           | 28/1/2021                          |
| Thi kiểm tra cuối kỳ                | 31/7 , 3/8/2020                     | 29 ~ 30/1/2021                     |
| Buổi phát biểu tiếng Nhật tập trung | 21/8 ~ 3/9/2020                     | 12 ~ 26/2/2021                     |
| Lễ bế giảng                         | 11/9/2020                           | 12/3/2021                          |
| Ngày kết thúc khóa học              | 20/9/2020                           | 31/3/2021                          |

## Tình hình thi đậu (thành tích thực tế năm 2019)

| Đại học     | Hệ chính quy       | Đại học Kansai : 11, Đại học du lịch Osaka : 1, Đại học Otemon Gakuin : 1, Đại học Kwansei Gakuin: 2, Đại học công lập Kitakyushu: 1, Đại học Công nghiệp Kyoto: 1, Đại học Kindai: 1, Đại học Kobe Gakuin: 1, Đại học Quốc tế Kobe: 2, Đại học Nông nghiệp Tokyo: 1, Đại học Phúc lợi Tokyo: 1, Đại học Nihon: 1, Đại học Hanazono: 2, Đại học Yamato:2, Đại học Châu Á Thái Bình Dương Ritsumeikan: 1 |
|-------------|--------------------|---|
| Sau đại học | Hệ chính quy       | Đại học Kansai: 12, Đại học Kwansei Gakuin: 1, Đại học ngoại ngữ Kyoto: 1, Đại học Kyoto Seika: 1, Đại học Ritsumeikan: 1   |
|             | Hệ không chính quy | Đại học Kansai: 4, Đại học Kinh tế Osaka: 1, Đại học Kanazawa: 1  |

Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh của Đại học Kansai, với đội ngũ giảng viên ưu tú có kinh nghiệm phong phú trong nghiên cứu giáo dục mà nòng cốt là những giảng viên có trình độ tiến sĩ hoặc thạc sĩ, sẽ triển khai nhiều lớp học trong đó bắt đầu là môn tiếng Nhật.

**■ Các môn học (năm 2020) (tham khảo)**

**Nhóm 1: "Môn Tiếng Nhật" (18 môn/Mỗi môn 2 tín chỉ)**

Đây là lớp hướng đến học tập 4 kỹ năng (đọc, viết, nghe, nói) phù hợp với cấp độ năng lực ngôn ngữ (mức độ thông thạo tiếng Nhật). Đồng thời thực hiện ôn luyện cho kỳ thi năng lực Nhật ngữ, kỳ thi du học Nhật Bản theo mức độ thống thạo.



Giờ học môn Tiếng Nhật

**Nhóm 2: "Môn rèn luyện đặc biệt" (9 môn/Mỗi môn 4 tín chỉ)**

Đây là lớp bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ và kỹ năng học tập trong các lĩnh vực chuyên môn. Sinh viên sẽ học về cách tạo báo cáo và luận văn bằng những tài liệu hợp lý có tính logic và chuyên môn sâu, hay kỹ năng thuyết trình như presentation, v.v...

**Nhóm 3: "Môn tình hình Nhật Bản"**

(3 môn/Mỗi môn 4 tín chỉ)

**Nhóm 4: "Môn tổng hợp"**

Với môn học về "Tình hình Nhật Bản", các bạn sẽ được học các kiến thức cơ bản cần thiết để sinh sống tại Nhật Bản, thông qua nhiều trải nghiệm thực tế để đào sâu hiểu biết về văn hóa Nhật Bản và xã hội Nhật Bản.



Tình hình Nhật Bản (Trải nghiệm bán cung)

Ở "Môn tổng hợp", chúng ta sẽ đồng thời thực hiện ôn luyện cho môn thi "Tổng hợp" (chính trị/kinh tế/xã hội/địa lý/ lịch sử) của kỳ thi du học Nhật Bản. Ở môn học về "Tình hình Nhật Bản", các bạn sẽ được học các kiến thức cơ bản cần thiết để sinh sống tại Nhật Bản, thông qua nhiều trải nghiệm thực tế để đào sâu hiểu biết về văn hóa Nhật Bản và xã hội Nhật Bản.

Ở "Môn tổng hợp", chúng ta sẽ đồng thời thực hiện ôn luyện cho môn thi "Tổng hợp" (chính trị/kinh tế/xã hội/địa lý/lịch sử) của kỳ thi du học Nhật Bản.

**Nhóm 5: "Môn học cơ sở" (8 môn /Mỗi kỹ năng 2 tín chỉ)**

Trang bị cho mình những kiến thức cơ bản của các môn học bắt buộc (tiếng Anh/toán học/vật lý) khi học tại các đại học/viện sau đại học của Nhật Bản.

**■ Thời khóa biểu (năm 2020) (tham khảo)**

Thời khóa biểu của khóa học đặc biệt dành cho du học sinh của Đại học Kansai theo như dưới đây: Ngoài tiết học được tô màu xanh phải học, học sinh có thể chọn thêm tiết học được tô màu cam cho phù hợp với mục đích và nhu cầu của mình để theo học.

|        | Thứ hai     | Thứ ba   | Thứ tư   | Thứ năm                                     | Thứ sáu   |
|--------|-------------|--|--|---|---|
| Tiết 1 | 09:00-10:30 | Tiếng Nhật I ~ VI (Tổng hợp)                   | Tiếng Nhật I ~ VI (Tổng hợp)                       | Tiếng Nhật I ~ VI (Tổng hợp)                | Tiếng Nhật I ~ VI (Tổng hợp)                      |
| Tiết 2 | 10:40-12:10 | Tiếng Nhật I ~ VI (Đọc hiểu)                   | Tiếng Nhật I ~ VI (Đọc hiểu)                       | Tiếng Nhật I ~ VI (Đọc hiểu)                | Tiếng Nhật I ~ VI (Đọc hiểu)                      |
| Tiết 3 | 13:00-14:30 | Tiếng Nhật I ~ VI (Từ ngữ nói, viết)           | Tiếng Nhật I ~ VI (Từ ngữ nói, viết)               | Tiếng Nhật I ~ VI (Từ ngữ nói, viết)        | Tiếng Nhật I ~ VI (Từ ngữ nói, viết)              |
| Tiết 4 | 14:40-16:10 | Tiếng Nhật hàn lâm I<br>Tiếng Nhật hàn lâm III | Tiếng Nhật hàn lâm III<br>Tiếng Anh III<br>Hóa học | Tiếng Nhật hàn lâm II<br>Tình hình Nhật Bản | Tiếng Nhật hàn lâm III<br>Tiếng Anh III<br>Vật lý |
| Tiết 5 | 16:20-17:50 | Tiếng Nhật hàn lâm I                           | Môn tổng hợp II<br>Tiếng Anh I                     | Tiếng Nhật hàn lâm II<br>Tình hình Nhật Bản | Môn tổng hợp II<br>Tiếng Anh I                    |
| Tiết 6 | 18:00-19:30 |  | Môn tổng hợp I<br>Tiếng Anh II                     | Sinh học                                    | Môn tổng hợp I<br>Tiếng Anh II                    |

**■ Điều kiện để hoàn thành**

Người đang theo học từ 1 năm trở lên và đạt tổng số tín chỉ điều kiện hoàn thành từ 32 tín chỉ trở lên thì được chứng nhận là đã hoàn thành và nhận được giấy chứng nhận hoàn thành.

**Thông điệp từ sinh viên tốt nghiệp khóa học đặc biệt dành cho du học sinh**



**Nguyễn Thị Thảo Hiền**  
(Việt Nam)

Chào các bạn, mình là Hiền. Khi viết những dòng này thì mình đã đến Nhật được hơn 1 năm. Khóa Becca tại trường Đại học Kansai không phải là lựa chọn đầu tiên của mình, nên mình vào trường trong tư thế không kỳ vọng nhiều vào khóa học tiếng Nhật tại đây. Nhưng cho đến thời điểm hiện tại, mình có thể nói mình không hối hận khi chọn khóa Becca của trường đại học Kansai.  
Sau 1 năm học tập tại trường, mình đã có những tiến bộ trông thấy trong tiếng Nhật, trong cả nói và viết. Lịch học Becca không chỉ tiếng Nhật mà còn các môn khác như tình hình Nhật Bản, tiếng Nhật học thuật (tiếng Nhật dùng trong nghiên cứu), và các môn thi trong kỳ thi du học Nhật Bản (EJU). Ngoài ra, khóa Becca còn có chế độ tiến cử học chính thức tại trường đại học Kansai đối với những sinh viên có thái độ học tập tốt và thành tích xuất sắc. Campus dành cho học sinh Becca nằm ở phía Bắc Osaka, cách không xa với campus chính Senriyama, là khu vực yên tĩnh và an ninh. Trong thời gian học tập tại Becca bạn

có thể đăng kí sống 1 năm trong kí túc xá nằm ngay trong khuôn viên trường. Mỗi tầng kí túc xá được chia ra thành nhiều unit (cụm phòng), mỗi unit sẽ gồm 6 phòng, trang bị đủ tiện nghi cho 5 du học sinh và 1 học sinh người Nhật của trường Đại học Kansai cùng sống và sinh hoạt. Mỗi cuối tuần sẽ có tiệc unit hoặc tiệc chung của kí túc xá, để các bạn có thể cùng giao lưu cũng như vui chơi với nhau. Mình nghĩ đời sống ký túc tại đây sẽ rất hợp với bạn nào ưa náo nhiệt và muốn giao lưu, kết nối thêm với các đại diện từ các nền văn hóa khác không chỉ riêng Nhật.  
Đổi với mình, một năm học tập tại khóa Becca là một năm nhiều trải nghiệm mới mẻ trong cuộc sống tự lập và trong việc học tiếng Nhật. Trong những năm tháng tuổi trẻ ở Nhật, mình chọn Becca của trường đại học Kansai làm bước đầu tiên, và mình không hối hận vì quyết định đó của mình. Mong có thể được gặp các bạn tại Becca.

Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh của Đại học Kansai áp dụng chế độ học kỳ 6 tháng, do đó sinh viên có thể nhập học và hoàn thành trong Học kỳ mùa xuân (tháng 4 ~ tháng 9) hoặc Học kỳ mùa thu (tháng 9 ~ tháng 3) đều được. Khóa học đặc biệt này sẽ lựa chọn sinh viên bằng cách chọn lọc hồ sơ và phỏng vấn, v.v... theo quy định.

|                       |   |
|-----------------------|---|
| Số lượng tuyển        | 130 người (tổng số sinh viên nhập học tháng 4 và tháng 9)   |
| Tư cách nộp đơn       | Những người có quốc tịch nước ngoài, và đáp ứng điều kiện (1) và (2) dưới đây.<br>(1) Người đã tốt nghiệp hoặc chuẩn bị tốt nghiệp chương trình học 12 năm theo chương trình đào tạo phổ thông ở nước sở tại. Ngoài ra, sinh viên theo học phải đủ 18 tuổi trở lên tính tại thời điểm nhập học, và được trường chúng tôi công nhận có trình độ tương đương trình độ ở tuổi này trở lên. (Chẳng hạn như trường hợp có trình độ tương đương với trình độ đã vượt qua "Kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp trung học phổ thông" của Nhật.)<br>* Với những nước có chương trình phổ thông chỉ có 11 năm, vui lòng liên hệ riêng để có thêm thông tin vì tùy theo quốc gia và mô hình trường học do Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản quy định vẫn có trường hợp thỏa mãn được điều kiện này.<br>* Các bạn mang hai quốc tịch, quốc tịch Nhật và quốc tịch nước ngoài, xin vui lòng liên hệ riêng với chúng tôi.<br>(2) Những người có quá trình học tiếng Nhật từ 1 năm trở lên (từ 300 giờ trở lên). Hoặc những người có năng lực tiếng Nhật tương đương hoặc cao hơn trình độ N4 của kỳ thi kiểm tra năng lực tiếng Nhật.<br>* Tuy nhiên, về nguyên tắc, tính đến ngày nhập học vào khóa học đặc biệt dành cho lưu học sinh, những người đã có hơn 1 năm thường trú tại các trung tâm đào tạo tiếng Nhật khác ở Nhật Bản sẽ không được nộp đơn. |
| Thời gian nộp đơn     | Nhập học tháng 4/2021: phải đến trong khoảng 4/9 ~ 28/9/2020<br>Nhập học tháng 9/2021: phải đến trong khoảng 5/4 ~ 26/4/2021  |
| Lệ phí thi tuyển sinh | 20.000 Yên  |
| Cách thức lựa chọn    | Lựa chọn hồ sơ và phỏng vấn, v.v...   |

Các yêu cầu về thi tuyển sinh và đơn xin nhập học (biểu mẫu) có thể tải xuống từ trang web.

[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/vn/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/vn/)

**■ Học phí (đối với sinh viên nhập học năm 2021) (Đơn vị tiền tệ: Yên)**

| Phân loại    | Chia ra từng kỳ     |                 |
|--------------|---------------------|-----------------|
|              | Học kỳ đầu nhập học | Từng học kỳ sau |
| Phí nhập học | 100,000             | —               |
| Tiền học phí | 365,000             | 365,000         |
| Tổng cộng    | 465,000             | 365,000         |

**■ Học bổng (Dự định năm 2020)**

Nhà trường sẽ cấp "Học bổng khóa học đặc biệt dành cho du học sinh của Quỹ hỗ trợ giao lưu quốc tế trường Đại học Kansai" cho các du học sinh có thành tích học tập và hạnh kiểm xuất sắc và cần hỗ trợ về kinh tế, với số tiền 30.000 yên 1 tháng cho 5 sinh viên vào mỗi học kỳ (như vậy sẽ là 10 sinh viên trong 1 năm). Ngoài học bổng của trường, sinh viên còn có thể nhận được học bổng từ cơ quan nhà nước hoặc quỹ tư nhân.

**■ Hỗ trợ về kinh tế cho người học lên Đại học Kansai**

Trường hợp sinh viên đã hoàn thành khóa học đặc biệt này và đã học lên các khoa hoặc viện sau đại học của Đại học Kansai sẽ được giảm một nửa phí nhập học

**■ Tình hình nhập học ( Trong 2 năm vừa qua)**

|                                    | Sải có nguyện vọng | Số lượng người thi đỗ |
|------------------------------------|--------------------|-----------------------|
| Học sinh nhập học tháng 9 năm 2018 | 94                 | 83                    |
| Học sinh nhập học tháng 4 năm 2019 | 61                 | 50                    |
| Học sinh nhập học tháng 9 năm 2019 | 107                | 83                    |
| Học sinh nhập học tháng 4 năm 2020 | 65                 | 51                    |

Quy trình từ nộp đơn đến nhập học

**Người có nguyện vọng nhập học**

- Tải các biểu mẫu, các mục yêu cầu của kỳ thi nhập học
- Nộp lệ phí tuyển sinh
- Đăng ký trực tuyến
- Gửi hồ sơ
- Phỏng vấn : Phỏng vấn qua cuộc gọi video trên Internet
- Nộp tiền khi nhập học
- Bắt đầu tiến hành đào tạo trước khi nhập học
- Đăng ký Visa
- Đến Nhật Bản

**Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh của Đại học Kansai**

- Lựa chọn các hồ sơ
- Liên lạc phỏng vấn với người đã qua vòng loại hồ sơ
- Thông báo kết quả
- Thay mặt học sinh xin giấy chứng nhận tư cách lưu trú (du học)
- Gửi giấy chứng nhận tư cách lưu trú (du học) và giấy báo nhập học

**Nhập học !!**



Quảng trường quốc tế Minamisenri thuộc Đại học Kansai được thành lập vào tháng 4/2012, là một thiết kế kết hợp giữa cơ sở giáo dục dành cho khóa học đặc biệt của du học sinh và ký túc xá du học sinh với những trang thiết bị mới nhất. Tọa lạc tại một địa điểm rất thuận tiện, từ khu trung tâm Osaka chỉ mất 30 phút đi bằng xe điện, Quảng trường được kiến tạo một môi trường sinh hoạt vô cùng phong phú, yên tĩnh với nhiều cây xanh.

### ■ Quảng trường

Quảng trường quốc tế Minamisenri có chức năng vừa là nơi học tập, sinh hoạt trong kí túc xá của sinh viên khóa học đặc biệt vừa là nơi giao lưu với người dân địa phương. Khi tham gia hoạt động tại “Quảng trường giao lưu giữa các nền văn hóa” này, theo một cách rất tự nhiên, sinh viên sẽ tự trang bị được “năng lực thích ứng với nền văn hóa khác” để thích ứng với cuộc sống tương lai tại Nhật và với môi trường đa dạng xung quanh.



Khu ký túc xá (trái)/Khu phòng học (phải)

### ■ Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh/ khu phòng học

Khóa học đặc biệt dành cho du học sinh Đại học Kansai ứng dụng ICT và e-learning vào việc học tập cả trong và ngoài lớp học, đồng thời bồi dưỡng năng lực tiếng Nhật và năng lực sử dụng thông tin một cách linh hoạt cho sinh viên. Do đó, toàn bộ khu phòng học và các cơ sở chung như sân thượng, sân trong khuôn viên trường và khu ký túc xá đều được trang bị đầy đủ mạng LAN không dây.

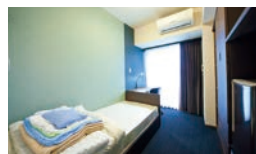


Phòng học IT

### ■ Ký túc xá sinh viên Quảng trường quốc tế Minamisenri tổng cộng 165 phòng Ký túc xá chung cho nam và nữ (nam nữ theo cụm phòng riêng)

Ký túc xá này bố trí sảnh, nhà bếp cho mỗi cụm phòng gồm 6~7 phòng, và được thiết kế sao cho các sinh viên ký túc xá có thể giao lưu với nhau một cách tự nhiên. Bên cạnh đó, sinh viên của Đại học Kansai được bố trí sinh hoạt chung với du học sinh và hỗ trợ họ trong cuộc sống hằng ngày với tư cách là Trợ lý nội trú (Resident Assistant).

- Đảm bảo an ninh tuyệt đối trong khuôn viên trường
- Tất cả đều là phòng riêng nên đảm bảo sự riêng tư cá nhân
- Được trang bị các trang thiết bị cần thiết, ngoài phòng tắm, toilet còn có tủ lạnh, máy điều hòa, bộ đồ giường ngủ, v.v...
- Trang bị mạng LAN có dây cho tất cả các phòng ký túc và mạng LAN không dây cho các cơ sở vật chất chung
- Chi phí ký túc xá bao gồm cả tiền điện nước, phí thuê bộ đồ giường ngủ, phí internet là 48.000 yên/tháng (năm 2020)
- ※Phí ký túc xá có thể thay đổi. Vui lòng xác nhận thông tin mới nhất về phí ký túc xá cho năm 2021.



Phòng ký túc xá



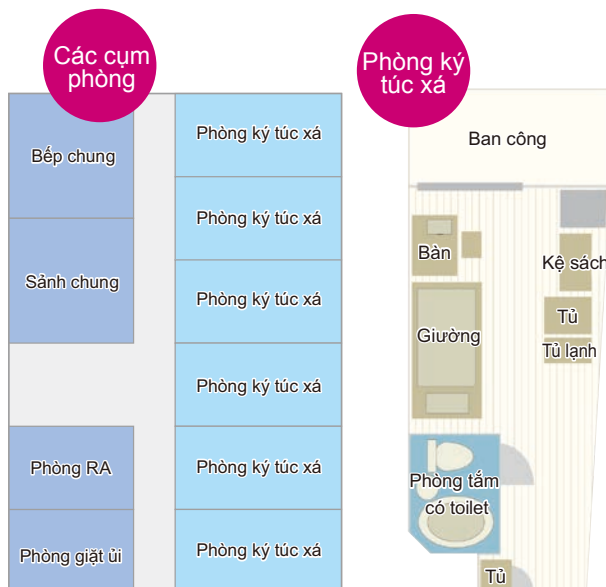
Sảnh



Nhà bếp



Tiệc chia tay



#### Lời nhắn từ Trợ lý cư trú

Bạn sẽ trở thành thành viên của “Plaza Family” chứ? Xin chào các bạn. Mình tên là Tsujisaka Yuki, trợ lý cư trú đang sống trong ký túc xá cho du học sinh nước ngoài tại Quảng trường quốc tế Minamisenri. Mình biết các bạn sẽ có những bất an khi du học ở Nhật và sống cùng với những người chưa quen biết. Tuy nhiên, các bạn hãy yên tâm. 24 thành viên trợ lý cư trú chúng mình sẽ cùng sống, cùng đi mua đồ, cùng nấu cơm, cùng học tập, cùng vui chơi,... cùng sinh hoạt hàng ngày với các bạn như một “gia đình”. Nếu có bất cứ khó khăn gì, các bạn hãy cứ liên lạc với chúng mình nhé. Ngoài ra, hàng tháng ký túc xá đều có các lễ hội văn hóa Nhật Bản, các sự kiện nơi có thể kết bạn với các du học sinh khác cũng như các sinh viên của trường. Vì vậy các bạn có thể yên tâm sinh sống tại Nhật. Mình rất mong chờ được gặp gỡ với “gia đình mới” là các bạn.

Sinh viên năm 4 khoa Xã hội học  
**Tsujisaka Yuki**

## Location



● 関西大学のキャンパスは6つあり、いずれも大阪に位置しています。京都、奈良、神戸まで1時間で行くことができ、留学生活を送る上で理想的な環境を提供します。

● All 6 campuses of Kansai University are located in Osaka, the largest city in Western Japan. Other important cities such as Kyoto, Nara, and Kobe are all located within an hour's train ride, giving Kansai University's international students an ideal living environment.

## 関西大学留学生別科 (日本語・日本文化教育プログラム進学コース) Kansai University Japanese Language and Culture Program Preparatory Course (Bekka)

〒565-0855 大阪府吹田市佐竹台1-2-20

1-2-20 Satake-dai, Suita-shi, Osaka, 565-0855 Japan

TEL : +81-(0)6-6831-9180 FAX : +81-(0)6-6831-9194 Email : ku-jpn@ml.kandai.jp

Website

[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/)  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/English/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/English/)  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/gb/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/gb/)  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/b5/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/b5/)  
[www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/vn/](http://www.kansai-u.ac.jp/ku-jpn/vn/)

(日本語)  
 (English)  
 (简体中文)  
 (繁體中文)  
 (Tiếng Việt)

Facebook

[www.facebook.com/kujpn](https://www.facebook.com/kujpn)